Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 601

Ngày thứ hai
21 Nov. 1938

Ngày 30
tháng chín (Đủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay một cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR D'ACHAT DE PUBLICITÉ
Tronchet — PARIS (VIIe)

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

TRÊN ĐƯỜNG SAIGON HÀ...

NHA-TRANG dưới nước

Tôi nhứt định đi Hanoi.

Thế bấy giờ tôi mới nhận ra bức tranh quảng-cáo của hãng xe lửa bảo « xe lửa là phương pháp vận-tải mau chóng nhứt, giản tiện nhứt và tiết-kiệm nhứt » là đúng sự thật.

9 giờ kém 15 tôi hỏm 12 Nov., xách va-li ra ga quăng lên và đò hành-lý. 9 giờ xe chạy. Trên con đường sắt con rít ầm ầm lướt đâm qua Thủ-đức Biênhoa... rồi chỉ còn cái cây và mấy trụ giây thép. Cảnh trời tối om, lữ-khách chán ngán, trở vào phòng lên, cuốt-sét vận quat may bo vo lật sách ra đọc. Chán đọc, tôi đã ngủ từ bao giờ!

Thế là hết sức trần tiền.

Nhưng mà đó là về hành-khách hạng nhì và nhứt còn hành-khách hạng ba và tư, thì tôi không biết có cảm-tưởng thế nào đối với các bức tranh quảng-cáo kia!

6 giờ sáng, đến ga Trai-Ca, nghĩa là đã cách xa Saigon gần 400 cây số rồi.

Trời mưa, mà hình như mưa lớn lắm suốt cả đêm rồi kìu lận. Xe vừa đỗ chúng tôi ân điểm-tâm xong, thì một ông tây của hãng xe lửa đến loa xe chúng tôi bảo: Hành-khách hạng nhứt nhì và ba xin mời xuống xe hết để đưa ra Nhatrang cho xe hơi khác đưa đến ga Hoà-Huynh để ra Hanoi.

Lên chiếc camion ướt ác nệm bẩn dơ dáy biểu hiệu một cảnh bão bùng vừa qua.

Từ ga Trai-ca về Nhatrang đường xe lửa đã hư, mà đến con đường thuộc địa số 1 cũng đứt nhiều chỗ. Chỗ thì khuyết chỗ thì sạp rất nguy hiểm. Nguy hiểm nhứt ở hai chặn cách nhau chừng 2 cây số có hai khúc đường đứt chừng 150 và 200 thước, thành thử xe Trường-tiền ở đó phải dỡ qua một bên ra để xập tre cho xe qua lại đó. Từ ga Trai-ca về Nhatrang chỉ có lối 60 cây số, mà mất đến 10 giờ trời chừng tối mới đến Nhatrang.

Đưa hành-lý lên một khách-sạn gần ga, chúng tôi trở ra kiếm mỗi nhà hàng để dùng cơm. Con đường từ đó ra chợ tuy không đến nỗi đứt như đường thuộc địa số 1 nhưng nước mình mông. Dầu trên nước dầu dưới nước, đi vai thước lại nước.

Nước ôi là nước!

Nước linh láng mình mông, thành thử không còn chút thủ vị gì trong cuộc dạo phố cả.

Theo tin tức sở xe lửa, trước khi tôi ra đi, tôi đã đọc qua từ gết-thí ngày 8 Novembre cho hay kể từ 10 Nov. đã có chuyến xe hàng ngày từ Saigon ra Hanoi mặc dầu đường sắt đứt, nhưng người ta có thể đến xe hơi sang theo lộ thuộc địa số 1 để nối liền. Thế mà hôm nay 13 Nov. ra Nhatrang, người ta lại bảo vì hôm rồi vì trời mưa lớn quá làm mấy đoạn đứt trên con lộ thuộc địa hôm trước đã làm lại đều trôi đi hết, phải chờ ngày mai có lẽ sẽ có xe ra kinh-đô Bắckỳ.

Thế là trở về khách-sạn, tôi đành kính chờ.

Tại ga Nhatrang sớm mai 14 Novembre

Hôm nay hành-khách phía Nam ra và phía Bắc đổ dồn nghẹt lại Nhatrang rất đông. Phòng chờ đợi tại ga bấy giờ đã hoá ra là một gian nhà trọ của hành-khách hạng tư. Từ trên các bản trên cản dưới sập kê gối người va-li nằm ngổi chết nức cả.

Suốt đêm 13, vẫn mưa... qua ngày 14 vẫn mưa.

Mót bữa trời u ám nặng nề.

Hành-khách tựa lại ga lớp xe hơi xe kéo đều chật nức cả để chờ đợi tin tức... Thì ra qua 10 giờ, người ta thấy trước các cửa gui-sê treo lời rao cho công chúng hay: đường lộ đứt nửa nên cuộc vận-tải vào Nam hay ra Bắc đều ngưn trệ. Nhưng lời rao ấy người ta rất « hả tiện lời » không cho biết đó chừng nào mới có thể sửa sang lại xong.

Hành-khách mỗi mòn trông đợi.

Mấy « quan » giúp việc nhà ga Nhatrang tự xem mình như sang cả, lanh lùng trước cảnh trông đợi sốt lòng của hành-khách, buồn trả lời lại những câu hỏi.

Mặc dầu vậy, tôi cũng nên nói để các ông « cụ non » ấy biết rằng: bất quá sự hách dịch ấy chỉ mỏi lúc ngân ngủ thôi, chớ rồi hành-khách qua, các « cụ » vẫn phải cầm dầu vào đích. Sang hay hèn khôn hay dại

(Coi tiếp trương sau)

Cuộc xổ số lớn của Hội cò bài lao

Cuộc xổ số cò bài lao, hồi đã nhứt định đến ngày 30 Novemb. nầy, đúng 5 xiêu chiều thì xổ tại dinh Đốc-lý thành-phố Saigon, chẳng con dính dấu, hoặc dời lại ngày nào khác nữa hết.

Những cũng con mua mấy giấy số đề bàn khập hết các nơi. Vậy bà con anh em, chi em, như ai chưa mua giấy số, hãy mau mau kiếm mua cho kịp.

Giá mỗi tấm giấy số chỉ có *hai cắc* (0$20) mà thôi. Liều bỏ ra hai cắc mua một tấm giấy số mảy ra Thân lai ngo lại mình sẽ trung được xe hơi gia tới ba bốn ngàn đồng; ngoài ra lại còn nhiều vật khác nữa cùng dang bậc trang bạc chục vậy.

Ngày xổ đã nhứt định rồi không con dời đổi nữa, hãy mua vé số mau đi kẻo hết.

Những đồ trúng

Số độc đắc: 1 cái xe hơi mui kiểu biệu Pegeot 402 kiểu đẹp lắm, 8 chỗ ngồi; giá 3.600$00

Số thứ nhì: một cái xe hơi hiệu Renault novaquatre 1931 5 chỗ ngồi, giá 3.200 đồng.

1 bộ bàn ghế phòng ăn.
1 bộ ghế ba long đủ hết.
1 cái máy may.
50 cái xe máy và những đồ lặt vặt nữa nữa.
2 cái xe hơi thì để tại hãng Jean Coiate.

Những bàn ghế và bộ đồ ăn-lót thì để tại trai thợ mộc ở góc đường Garcerie và đường Mayer.

50 cái xe máy thì để tại hãng Jacques Linh tại đường Espagne.

Còn cái máy may và nhiều đồ lặt vặt khác đều để tại Imprimerie l'Union Saigon.

ĐẠI HỘI-ĐỒNG ĐÃ BẾ MẠC SAU HAI PHIÊN NHÓM THÁNG THẾT HÔM THỨ BẢY

NỖI THIẾT THÒI CỦA QUAN-LẠI PHÁP-NAM

Đại-biểu miền Bắc lại đòi trợ cấp nữa! — Giảm bớt tiền mua mandat — Các bản đề-nghị

Phiên nhóm buổi mai

Đại-biểu Bắc đòi trợ-cấp nữa!

Cho đặng rõ kỳ nhóm nói ngày bữa nay, hội-đồng khai mạc phiên nhóm buổi mai vào 8 giờ 15.

Hội-đồng kế tục xem xét sổ Thâu-Nhập. Ông Baffeleuf phân công một phần nửa, yêu cầu chánh phủ thu thúc cho thâu đã, không thì cũng giảm bớt từ 3 xuống 2 phần trăm.

Ông Nouailhetas: Năm ngoái, Hội-đồng đã phát biểu rồi rệt y muốn đánh thuế hết thảy các thổ sản nguyên liệu xuất-cảng. Nhưng đó than đã mới bị đánh thuế 3 phần trăm. Tôi lấy làm ngạc nhiên mà thấy một năm sau, ông đã đứng lên yêu cầu thủ tiêu thuế ấy.

Ông Baffeleuf nhắm thế công đó không công hiến liên lạc với chân lược mà xin trích trong số thâu nhập vô thuế thân 30 phần trăm đặng trả lại cho công quỹ Bắckỳ, giong như về thuế bắp vậy.

Quan Phó Toán-quyền nói Chánh-phủ cho hề có hứa trích trong số tiền nhập về thuế thân đã nhiều hay ít mà trợ cấp cho các công-nhơn bốn xứ như về thuế bắp nào giờ. Ngoài ra nếu trả cho Bắc-kỳ một phần thuế thân thì Chánh-phủ cũng phải trả cho Nam-kỳ một phần thuế gạo. lúa, cho các xứ khác một phần những thuế khác. Như vậy thì công-quỹ Đông-pháp còn nỉ? Hội-đồng không nên quên rằng Công-nông đã gánh vác cho các Công-nho bốn xứ những sự chi-phí về việc tuần-cảnh, quốc phòng, cầu cống v v... tới 15 triệu đồng mỗi năm. Nếu tăng thêm hoài số trợ-cấp cho các Công-nho bốn xứ thì Hội-đồng phải chịu cho Chánh-phủ tăng các sắc thuế hoặc bày thêm thuế mới.

Ông Cheau xin trao cho vụ bây cho Ủy-ban xem xét về các thứ thuế như là về Thuế công-cọng trong nước nghiên-cứu.

Quan Phó Toán quyền không phải đòi sự trù-hoạch hãy song ngại nhắc lại một lần nữa rằng, Chánh-phủ không có nữa chắc gì hết.

Ông Ardin nhìn nhận rằng quan toán-quyền Brévié tỏ ra hết sức rộng rãi với các công-nho bốn-xứ và trợ cấp rất nhiều. Ông tán đồng chánh sách trợ cấp hiện hành và không hoàn nghinh sự trù hoạch của ông Baffeleuf, yêu cầu trả lại cho mỗi xứ mấy phần trăm về các môn thuế xuất cảng thâu được trong xứ ấy, vì làm vậy thì những xứ xuất cảng ít như Lào, Trung-kỳ, Cao-miên mới làm gì có huê-lợi đó đúng.

Ông Cousin cho hay rằng sau một cuộc trao đổi ý kiến rất kỹ với các quan thủ-hiến bốn xứ, quan Toán-quyền đã như định trong thời hạn ba năm, Công-nho Đông-pháp sẽ trợ cấp rộng rãi hoặc gánh vác đó lí khiếu chi phí cho các công-nho bốn-xứ, đặng tình hình tài chánh của các công-nho ấy hoàn toàn phục hưng. Kế tới năm ngoái lại bày thêm mớ trợ cấp về thuế bắp mà riêng có Bắc-kỳ đặng hưởng và thủ lợi. Cách đây mấy bữa, hội-đồng và Chánh-phủ đã chịu tăng thêm số trợ cấp ấy từ 15 lên 30 phần trăm. Sự khoan hồng ấy cũng chỉ có lợi cho Bắc-kỳ mà thôi.

« Như vậy tôi không thể hiểu được thái độ của các đại-biểu miền Bắc, nay lại kêu nài, yêu-cầu trợ-cấp về thuế thân nữa.

« Nếu về mỗi môn thuế công-nho Đông-pháp đều phải trả lại một phần cho các công-nho bốn xứ thì công-nho Đông-Pháp không thể gì đứng vững đặng nữa.

Ông Nhuận tán đồng sự trợ-cấp như định là thì hành rồi chớ phải gây lưới yêu cầu, xin xét tăng tiền mua trợ-cấp nầy hoặc khoản cứu giúp kia chút ít. Ông xin lập ủy-ban nghiên cứu về vấn đề nầy.

Ông Cousin: Cảnh sách trợ cấp như định hãy thì hành rồi chớ phải chờ đợi tin tức... Thì ra qua 10 giờ, người ta thấy trước các cửa gui-sê treo lời rao cho công chúng hay: đường lộ đứt nửa nên cuộc vận-tải vào Nam hay ra Bắc đều ngưn trệ. Nhưng lời rao ấy người ta rất « hả tiện lời » không cho biết đó chừng nào mới có thể sửa sang lại xong.

Hành-khách mỗi mòn trông đợi.

Mấy « quan » giúp việc nhà ga Nhatrang tự xem mình như sang cả, lanh lùng trước cảnh trông đợi sốt lòng của hành-khách, buồn trả lời lại những câu hỏi.

Mặc dầu vậy, tôi cũng nên nói để các ông « cụ non » ấy biết rằng: bất quá sự hách dịch ấy chỉ mỏi lúc ngân ngủ thôi, chớ rồi hành-khách qua, các « cụ » vẫn phải cầm dầu vào đích. Sang hay hèn khôn hay dại

(Coi tiếp trương sau)

Xin giảm tiền gởi mãng-da

Tới khoản thâu-nhập về sổ giấy-thép, ông Martinetti phản đối sự ấy, đòi tiền gởi mãng-da mất quá. Ông đã tiên gởi đi và tuyên - bố rằng nếu vậy sổ thâu nhập của nhà giấy-thép cũng không sự sut bơi vì công-chúng sẽ dùng cách gởi bạc ấy nhiều hơn lúc nầy khi mà no rồi đi.

Ông Dutell cãi lại rằng nhờ các nhà báng giấy-thép đều không rẻ hơn nhà giấy-thép đâu.

Quan phó Toán-quyền nhìn nhận rằng tiền gởi mãng-da ở Đông-pháp hơi giờ có mất hơn ở bên Pháp nhiều lắm song cũng hay rằng bữa qua ngài mới nhận được đơn-văn của bên Bộ buộc chánh-phủ bốn-xứ hãy sửa đổi lại tiền cò gởi thơ, tiền cước, giấy thép, mãng-da v. v... ở thuộc-địa cho quân hình với ở chánh-quốc. Là như sẽ ấy đều biết ở bên Pháp cách đây ít bữa, mang lịnh Reynaud đã làng các nơi ấy lên hộn-hộn. Như vậy thì lúc nầy đây có lẽ tiền gởi mãng-da ở đây với ở bên Pháp cũng bằng nhau rồi.

Ông Martinetti: Về những mãng-da đưới 1. oooop. thì tôi không nói gì song về những mãng-da từ 1 oooop. thì nhà nước phải coi theo giá gởi tiền của các ngân-hàng mà sửa lại. Với giá 1%, theo lúc nầy thì không ai dùng mãng-da của nhà giấy-thép hết đâu phải gởi bạc đi mấy nơi khác gọi cho nhà hàng. Tỷ như tôi muốn gởi 1. oooop đi Vĩnh-Long tôi có điều gì mua mốt cái mà gạo và trả cho nhà giấy thép 100 đồng bạc. Tôi mướn một cái xe hơi cho người chở bạc ấy đi Vĩnh-Long rồi trở về chỉ tôn bao có lí thuyết đúng, còn rẻ hơn mua mãng-da nhiều lắm.

Ông Cousin nhìn nhận sự chi trích ấy là đúng và hứa sẽ lưu-ý, xem xét vấn đề nầy.

***

Tới khoản thâu nhập về tiền lời các tư-sản, ông Truận xin chánh-phủ cam tín ghi với sở Crédit Hypothécaire đặng sở ấy dùng viện lấn cho gia mà đòi cơ các nông gia hết sức gắt gao.

Ông Allard xin chánh-phủ hãy lưu ý tới các mỏ vàng ở Leo, kiếm cách gì giúp các tư-gia, các hãng khai khẩn.

Ông Nouailhetas cho hay rằng vì có lịnh bên Bộ, chánh-phủ Đông-pháp cũng đặc biệt chú ý tới vụ nầy, song ngài không có hi vọng lạc quan thái quá vì hầu hết các mỏ ấy đều trong xứ đều có khách trú tới khai khẩn trước rồi.

Ông Nhuận cũng than phiền về sự cho vay cá-nhơn của hãng Crédit Hypothécaire và chánh-phủ cần thiệp đặng buộc hãng ấy sửa đổi các giao kèo đã kết.

Ông Cousin nói: Có nhiều người triệu nợ vẫn kiếm cách không trả nợ.

Hri ông Baffeleuf và Bên cùng bình vực cho những dân lao khổ là những đại-biểu chủ thiểu nợ dân hơn, lẽ tự nhiên là ông Chiêu cũng không quên lên tiếng.

Ông Combot nhắc lại rằng các nhà trong cầu-sau được triển nợ với bạc vay dài hạn đều lo trả nợ. Các chủ điền vay dài hạn cũng ở vào trường hợp như họ sao lại thấy khó khăn dử vậy khi phải trả nợ?

Ông nói: Những người đang thương-đàng giúp dỡ không phải là không chủ điền đã vay được bạc dài hạn mà trái lại là những người không có thể lưu, không có chu vay bạc không, triển nợ không đặng nên đã bị thi hành, bị phá sản.

Ông Cousin nói hồi gần chưa có vụ thưa kiện nào hết, vậy thì có thể gì nói là các chủ nợ cắt gạo, đặc điểm? Trong giao kèo buộc rằng: Lúa đặng giá 5 cắt một giạ thì phải trả nợ. Vậy cho lúa lúc nầy bán với giá nào? Bán tức một đồng bạc đã lên một giạ. Lúa có giá nhiều thì lẽ tự nhiên phải trả nợ nhiều và nhờ vậy chủ điền sẽ mau trả hết nợ, có gì đâu mà phải than van kêu nài? Ngoài ra giao kèo kỳ rồi thì chánh-phủ có thể gì can-thiệp đặng cản ngưng sự thi-hành hoặc đặng thay đổi một hay nhiều khoản.

Mấy khoản khác trong sổ Thâu-Nhập đặng chuẩn-y lẹ làng không bàn cãi.

Ngân-sách Đông-Pháp hai bên Thâu - Xuất thăng bằng vào số 107.84 108p cộng đặng chuẩn luôn nữa, trừ ra cộng Baffeleuf bỏ thâm trăng, vì những lý lẽ mà ông đã cùng bộ trong Phiên nhóm trước rồi đặng bình-ổi về Ngân-sách 1938 ổng có g v o 6$.892.565p tăng số thâu-xuất trong ngân-sách ấy lên số 1e2. 197. 18op.

Trả lời cho một câu hỏi của ông Baffeleuf ông Cousin cho hay rằng những sự cải cách về chế-độ lương bổng và trợ cấp đã được bên bộ chuẩn-y và không lâu nữa sẽ thi-hành và sẽ kể là thi-hành từ 1er Julliet 1938.

Sự tăng lương bổng và trợ cấp ấy sẽ tỏ ho cho công quỹ Đông-pháp và các công quỹ bốn xứ sẽ bạc 1.800 ngàn đồng về quan lại Pháp và 2.300.oooop. về quan lại Nam.

Ông Baffeleuf phản đối chánh-phủ về vụ sửa đổi ngân-sách mà không hỏi ý kiến Ủy-ban Thường trực.

Ông viện ra một bằng chứng là Chánh-phủ đã chỉ phí thình lình, số bạc 12o oooop đặng mở mang hải-cảng Bến-Thủy, mà không cho ai biết gì hết.

Ông Cousin nói: Chánh-phủ có hỏi ý kiến của Ủy-ban Thường trực miền Nam và ngân-sự có gh trong phúc bẩm rõ ràng.

Baffeleuf lại viện ra vụ Ủy-ban Thường trực miền Bắc đã nhóm trước hội đồng lối 1 tháng và chuẩn-y những sự tăng thuế có lối 1 triệu ru-pi bạc.

Ông Nouailhetas: nhắc lại trong trường hợp nào chánh-phủ đã lo tiến-hành gấp rút sự vết thương khẩu Bến Thủy cho ghe tàu có thể

(Coi tiếp theo trương sau)

Buổi tiệc gia-quan

Nhơn dịp Chánh-phủ ân-tứ phẩm hàm Tri-huyện cho ông Chung-văn-Hải Hộ-trưởng quận thứ 10 trong thành-phố Cholon; ông được thân bằng quyến thức rất đông gởi lời khen tặng cùng lễ vật để kỷ niệm ngày gia-quan của ông.

Cho được bồi đắp lại những công ân ấy ông có sắp bày một buổi tiệc tại lầu-lầu Thoại-quỳnh-Lâm trong Cholon hôm đêm thứ bảy 19 Nov và cùng dùng mặt ăn cơm trong dịp.

Tiệc đãi trên 200, khách quan trong thấy có các quan đốc-phủ sứ Đặng-ngọc-Chấn, Bùi-quang-Nam, Nguyễn-v-Tuấn, Nguyễn-v-Phẩm, Nguyễn-văn-Tính, Lê-văn-Thạnh, Nguyễn-nhựt-Tông, Lê-văn-Lưu.

Các Tri-phủ, Trần-văn-Ký, Hà-văn-Bút, Trần-thái-Nguyên, Huỳnh-v-Thinh, Đặng-công-Xuyên.

Các quan huyện, Huỳng-ngọc-Cương, Lâm-văn-Ngọ, Văn-ngọc-Ngoạn, Gaston Hiền, Hồ-công-Long... Ông Trương-tấn-Ngọc, vé-đi-vaure, Nguyễn-Ẩn-Lộc, Docteur, Nguyễn-văn-Sâm 2e adjoint au maire de Cholon, Huỳnh-hữu-Nhơn hội đồng Thuduc, Trương-văn-Công, Nguyễn-văn-Nhiều hội đồng Cholon. Các quan viên địa phương và thành phố Cholon các vị hộ trưởng, trưởng-giả và nghiệp chủ trong Cholon vân vân...

Tiệc đãi đồ ăn quảng đông. Đến khi mãng, lại có một Điện Champagne nói theo sau thì Quan lớn Đốc-phủ sứ Nguyễn-văn-Phẩm thay mặt cho Chánh phủ và Quan địa phương đề lời khen và mừng cho ông Chung-văn-Hải đoạn mang với giấy bằng vàng cho ông luôn lỗ. Sau một hiệp vỗ tay mừng ông Tri-huyện kế ông Kim-ư-Dường, hộ trưởng quận thứ tám thay mặt bà con bạn đồng lên đọc một bài chúc mừng cho ông Chung-văn-Hải như sau đây

Bẩm quan lớn,
Thưa quí ông,

Tôi rất hân hạnh được quí vị Hộ-trưởng châu-thành Cholon cử tôi thay mặt tôi, vài lời chúc mừng ông bạn đồng-liêu Chung-văn-Hải mới được chánh-phủ ban thưởng phẩm-hàm Tri-huyện.

Sự vẻ vang của ông ngày hôm nay là cái kết-quả của gần hai mươi năm gian tân cùng chăc ni và bất tư đáy, cũng gọi là một điểm son trên đường quan lại của ông sau nầy.

Sánh với công cán của ông, lẽ thì cái ân huệ nầy đã phải ban thưởng ông vài năm về trước, nhưng dầu muộn, chưng ta cũng được thấy chánh phủ chẳng hề quên những tôi công thần lận tâm phụng sự với chánh-phủ.

Tuy đến thời buổi nầy, phận sự của một vị hộ-trưởng vẫn còn mở ám, chớ làm một vị hộ-trưởng lận tâm với phận-sự thì trong tri vẫn lo: lo làm sao cho dân trong quản của mình được an cư lạc nghiệp; lo làm sao cho chánh-phủ thấy rõ những điều nguyện vọng của dân mà thi thố điều cần việc ích cho dân nhờ.

Nghĩ lại đường trung gian giữa chánh phủ và dân, mới vị hộ-trưởng vẫn không an trí được.

Ông Chung-văn-Hải, một lòng trong sạch, lo nghĩ những nghĩa vụ ấy gần hai mươi năm trường; nay ông được ban thưởng phẩm hàm tri-huyện thiệt rất xứng đáng.

Nếp gió tôi chỉ lo công nghiệp của ông về chức nghiệp, đây tôi lại bài tỏ những lành tính tử thiện, vui vẻ, sốt sắn của ông Chung-văn-Hải:

Ai ai trong châu-thành Cholon mà không biết nhà ba Chung: Phụ-thân của ông Hải, hồi còn sanh tiền cũng làm Hộ-trưởng quận nầy hồi trước là quận thứ tư, đời làm hộ của ông rất trong sạch, chết để lại cho thành-phố Cholon một cái gương rất sáng tỏ.

Nay ông Hải nối nghiệp cha thân sanh hiển đức nên việc cư xử với thân hàng quyến thức, ông lo lòng sốt sắn, vui vẻ siêng năng, ai sở cầy nơi ông nhờng chẳng chi đầu cực nhọc lỗn hao cách nào, ông cũng tận lâm thi-hành cho nên việc.

Vì cái lòng bác ái của ông, nên ai quen biết ông đều ưa mến và nhơn dân trong quận thứ Mười bấy giờ đều mến phục.

Làm một vị Hộ-trưởng như ông Chung-văn-hải được chánh-phủ ban thưởng là lẽ tất nhiên; cái sự vẻ vang của ông hôm nay nó làm cho về vang hàng Hộ-trưởng và ông sẽ là khuôn mẫu của chúng tôi trong đường quan lại vậy.

Tôi xin mới mấy ông cạng lý chúc mừng cho ông sẽ sau nầy gặp muôn điều may mắn.

Sau vỗ tay mừng ông một chập đoạn ông Chung-văn-Hải đáp lại theo bài dưới đây:

Bẩm quí quan,
Bẩm quí ông,

Tôi rất hân hạnh mà được chánh-phủ ân tứ phẩm-hàm Tri-huyện cho tôi thưởng tôi, vì công gần 20 năm tận tụy với chức nghiệp.

Việc ban thưởng nầy nó thêm qui hoa là hằn nay qui quan và qui ông chiếu cố đến tôi mà đến dự chút tiệc mọn tôi bày ra đây mà đến đáp thạnh tình của qui quan và qui ông đã đến phó cùng tôi, nhằm lời khen ngợi, những mến kỷ-niệm các quan cùng qui ông gởi tặng tôi.

Tôi chẳng biết lời chi mà đối đáp lại cho vừa, ông xin cho tôi nắn lấy đôi lời tôi rất chân thạ qui quan cùng qui ông vì của chúc qui quan qui ông mọi đều hạnh phúc

Rồi đó chuyện vãn chơi tới canh khuya mới giải tán.

Đầu-xảo súc-vật ở HATSAIKHEUNE (Lèo hạ)

Ai muốn đi dự hội chợ súc-vật và mua trâu về làm ruộng.

Ai muốn đi xem phong cảnh Paksong (Bolat thư nhì)

Xin hãy ghi tên trước ngày 30 Novembre 1938 qui 28$ đường trước 10.

2 Décembre 1938.— 5h sáng đi, trưa ăn Kra'é ở nghỉ mát đêm.

3 Décembre 1938.— 5h sáng ở Kra'é đi, trưa lại Hatsaikheune; tối xem cảnh-trong Xiêm, Lèo.

4 Décembre 1938.— Ở tại Hatsaikheune xem lễ Basi, Hội chợ và đi phong thăc Phaphong.

5 Décembre 1938. 5h sáng đi Pakse và Paksong ở an cơm trưa chiều về Hatsaikheune. Đu hồ dưới sông Cửu long.

6 Décembre 1938.— 5h sáng về Kra'é ăn cơm trưa rồi về Saigon.

Qui ông, qui bà,

Mỗi năm có hội chợ súc vật một lần năm nay là kỳ thứ ba mươi phần long trong, thừa dịp hội qui ông qui bà sẽ được xem nhà cửa đẹp ở xứ Lèo, nhất là thăm Phaphong và Paksong không kể ở Dalat.

Dalat có trăc Camly ai cũng tâm tông khen thăm, Paksong cũng thăc Camly thứ nhì, cảng là một thăng cảnh để cho người mơ mộng.

Hôn lần tôi xin đính tới chức mời của chánh ấy Vang-Ít-long, mạy sẩu và dịp nay, tôi xin qui ông qui bà rang đi xem cho biết những cảnh vô ngân tuyệt mỹ, tôi đẹp và hùng vĩ của xứ Lèo. Lúc khác tôi sẽ đem qui ông qui bà lên viếng Lèo Thượng.

Xin đem đồ lành thơ, vì trên Paksong lạnh không thào gì Dalat; cuộc hành trình trọn ý năm ngày, tôi xếp đặt cho qui ông qui bà được đủ phần trong sự rảy vẻ tốt chút, chẳng đâm sự sổ thất đâu.

Nguyễn-khắc-Nương
Thương-gia 98 rue Lagrandière, Saigon

Quan Đốc Phủ Nguyễn-văn-Phẩm được ban khen

Bổn-báo tiếp được tin lành rằng quan Đốc-phủ-sứ Nguyễn-văn-Phẩm, đại diện quan quận trưởng địa-phương Sa gon Chợlon, mới được lời ban khen về việc hành chánh, của quan quận trưởng ban cho; trước khi ngài lên thế vị quan Thông-đốc Nam-kỳ.

Quan Đốc-phủ-sứ Nguyễn-v-Phẩm là người rất chuyên cần chức vụ, rất được lòng các ông Hội-trưởng địa-phương kính nể yêu vì, nay được lời ban khen là lẽ tất nhiên, không chi quá đáng

Đồng-báo xin hiệp với các ông hộ-trưởng và nhơn dân địa-phương tỏ lòng khen tặng và mừng vui với quan Đốc-phủ-Sứ Nguyễn-văn-Phẩm.

B. B.

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng
Hàng tốt, — Giá rẻ.

Etude de Mes Michel VABOIS et Robert FERLANDE,
Avocats la Cour d'Appel de Saigon, 43, Boulevard Bonnard, Saigon

Vente par Expropriation Forcée

après renvoi

Au plus offrant et dernier enchérisseur

En l'audience des Criées du Tribunal de Première Instance de Mytho, séant au Palais de Justice de cette ville

DE DIX PARCELLES DE TERRE

en nature de rizière et de jardin

Sises au Village de Binh-phuc-Nhut, province de Mytho

L'ADJUDICATION AURA LIEU :

Le Mercredi, 30 Novembre 1938

à 7 heures et demie du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requête, poursuites et diligences du sieur V.S.P.L. Moutbouvallapachetty, ex-prêteur d'argent demeurant ci-devant à Mytho et actuellement à Saigon.

Ayant pour conseils Mes M. Vabois & R. Ferlande, Avocats à la Cour d'appel de Saigon, qui ont été constitués et continueront pour lui sur les présentes et suites.

En vertu d'un jugement du Tribunal Civil Français de Mytho, en date du 11 Février 1931, enregistré à Mytho, le 26 Février 1931, folio 67, case 15.

Et en vertu d'une ordonnance de M. le Président du Tribunal de Mytho, en date du 1er septembre 1938, rendue sur requête, et enregistrée il sera procédé, le Mercredi Cinq Octobre 1938, à sept heures et demie du matin, à l'audience des Criées du Tribunal de Mytho, séant au palais de Justice en ladite ville, à la vente par expropriation forcée aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles ci-après désignés appartenant au sieur Nguyễn - đang - Khoa, propriétaire demeurant à Binh - phuc - Nhut (Mytho)

Qu'à l'audience du 5 octobre 1938 sur la demande de la partie saisie le Tribunal de céans a renvoyé la vente au Mercredi Trente Novembre 1938.

Designation des Immeubles à vendre :

1° Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de six hectares, soixante-dix-huit ares (6ha. 78a. 00c.), porté au livre foncier dudit village de Binh-phuc-Nhut, sous le N° 1, vol. 1, feuillet 1.

2° Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de cinq hectares, dix-neuf ares (5ha. 19a. 00c.) porté au livre foncier dudit village sous le N° 10, vol. 1, feuillet 10.

3° Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de six hectares, vingt-neuf ares, vingt-centiares (6ha. 29a. 20c), porté au livre foncier dudit village sous les N° 21, vol, 1 feuillet 21.

4° Un terrain en nature de rizière et d'habitation de forme irrégulière, sur lequel est élevée une maison en briques et tuiles d'une contenance de quatorze hectares, quinze ares, quatre - vingts centiares (14ha. 15a. 80c.), porté au livre foncier dudit village sous le N° 54, vol, 1, feuillet 54.

5° Un terrain en nature de rizière et d'habitation de forme irrégulière traversé dans sa partie nord par une route communale, d'une contenance de vingt-et-un hectares, quarante cinq ares soixante centiares (21h. 45a. 60c.), porté au livre foncier dudit village sous le n° 59 vol. 1, feuillet 59.

6° Un terrain en nature de rizière et de forme irrégulière, traversé dans sa partie nord par une route communale, d'une contenance de douze hectares, trente - huit ares, quarante centiares (12a. 38a 40c), porté au livre foncier dudit village sous le n° 91, vol. 1, feuillet 91.

7° Un terrain en nature de rizière et de jardin de forme irrégulière sur lequel est élevée une pagode d'une contenance de un hectare, soixante quatre ares, quatre vingts cent (1 h. 64 a. 80c.) porté au livre foncier dudit village sous le n° 156, vol. 1 feuillet 158.

8. Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de trois hectares, huit ares, quatre-vingts centiares (3 h. 08a. 80c), porte au livre foncier dudit village sous le n° 205, vol 2, feuillet 5.

9. Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de cinq hectares soixante-dix-sept ares, soixante centiares (5h. 77a. 60c), porte au livre foncier dudit village sous le n° 246. vol. 2, feuillet 45.

10 Un terrain en nature de rizière de forme irrégulière, d'une contenance de cinq hectares, trente deux ares, quatre-vingts centiares (5h. 32a. 80c.), porté au livre foncier dudit village sous le n° 252, vol. 2. feuillet 52.

Clauses et conditions de la vente

Clauses prévues par l'article 296 des décrets des 21 Juillet 1925 et 23 Novembre 1926.

Charges et accessoires fixées par l'ordonnance

Article Premier. — L'adjudication doit verser sans délai, s'il a enchéri lui-même ou dans le délai de vingt jours si l'enchère a été portée en son nom par un avocat défenseur et très les mains du greffier en même temps que le prix principal de l'adjudication le montant des frais pour parvenir à la vente dont le chiffre dument arrêté et taxé par le Juge est annoncé avant la mise aux enchères.

Servitude

Art. 2. — L'adjudicataire jouira des servitudes actives et supportera les servitudes passives, continues ou discontinues apparentes ou non, sauf à faire valoir les unes et à se défendre des autres, le tout à ses risques périls et fortune sans recours contre le créancier poursuivant et sans que la présente clause puisse donner à qui que ce soit plus de amples droits qu'il n'en aurait en vertu des lits et réguliers et non prescrits ou de la loi.

Entrée en jouissance

Art. 3. — L'adjudicataire bien que propriétaire de ce jour de l'adjudication n'entrera en jouissance pour la perception des loyers et fermages des immeubles acquis, lors même que cette adjudication sera devenue définitive par l'expiration du délai de surenchère, jusqu'alors ne pourra percevoir aucun loyer ou fermage. S'il survient pas de surenchère, c'est-à-dire dès que l'adjudication sera devenue définitive, l'adjudicataire aura droit aux loyers ou fermages à compter du jour de l'adjudication.

Contributions, intérêts du prix

Art. 4. — L'adjudicataire supportera à compter du jour de l'adjudication toutes les charges et contributions de quelque nature qu'elles soient, pouvant grever les immeubles acquis. A cet effet, il sera tenu de faire les mutations nécessaires dans l'année. Il devra payer les intérêts du prix à compter du jour de l'adjudication au taux de 5 % l'an.

Prohibition de détériorer l'immeuble vendu

Art. 5. — Avant le paiement intégral de son prix, l'adjudicataire ne pourra faire aucun changement notable aucune démolition, ni commettre aucune détérioration sur les immeubles acquis sous peine d'être contraint de consigner son prix par voie de folle enchère.

Du command et des co-adjudicataires

Art. 6. — Dans le cas où l'adjudicataire aurait de la faculté déclarer command il demeurait obligé solidairement avec celui ou ceux qu'il se serait substitué du paiement du prix et de l'exécution des charges de l'adjudication.

Mais dans aucun cas, cette solidarité n'incombera à l'avocat qui sera déclaré adjudicataire au nom et pour le compte d'un de ses clients.

Au cas où plusieurs personnes auraient acquis ensemble, elles seraient solidairement tenues entr'elles du paiement intégral du prix.

L'adjudicataire sur surenchère devra verser sans délai les frais de poursuite entre les mains de l'avocat poursuivant, et le montant en principal intérêts du prix d'adjudication dans les vingt jours, de la vente sur surenchère.

Consignation en cas de surenchère

Art. 7

En cas de surenchère, le surenchérisseur devra dans les 24 heures qui suivront la surenchère, justifier de sa solvabilité suffisante.

Il devra notamment dans ledit délai, consigner entre les mains de l'avocat poursuivant le montant des frais de poursuite de vente énoncés avant l'adjudication, objet de la surenchère, ainsi que le montant de la remise proportionnelle due à cet avocat.

Il devra également dans le même délai, consigner entre les mains du greffier recevant la surenchère, le montant de cette surenchère qui restera, en cas de folle enchère, et en tout état de cause acquis aux créanciers concurants sur le prix et à la partie saisie, s'il y a lieu.

A défaut de ces consignations, la surenchère sera considérée comme nulle et non avenue et sa validité ne pourra être demandée, ni obtenue.

Si sur la revente sur surenchère, le surenchérisseur ne demeure point adjudicataire, la somme par lui consignée pour assurer le paiement des frais et la surenchère lui sera immédiatement restituée.

Distribution du prix de vente

Art. 8. — Le créancier poursuivant se réserve le droit de requérir aussitôt que le prix de vente aura été consigné par l'adjudicataire conformément à l'article 296 & 5 du décret du 21 Juillet 1925, les formalités de distribution dudit prix qui seront effectuées par les soins du greffier suivant les dispositions de l'article 808 dudit décret.

L'adjudicataire devra donc aviser le créancier poursuivant de la date de la consignation du prix fait par lui entre les mains du greffier pour lui permettre de remplir les formalités susvisées.

Droit fixe et proportionnel

Art. 9. — L'adjudicataire paiera en plus des frais taxés de vente entre les mains de l'avocat poursuivant en même temps que pour le paiement de ces frais, les droits fixe et proportionnel accordés par la loi audit avocat poursuivant.

Election de domicile

Art. 10 — Le créancier poursuivant élit domicile en l'étude de l'avocat poursuivant.

L'adjudicataire devra faire élection de domicile au lieu où siège le tribunal qui connaît de la vente.

Cette élection de domicile est attributive de juridiction.

Art. 11. — A défaut par l'adjudicataire d'exécuter l'une des clauses et conditions de l'adjudication, de payer son prix ou de faire la consignation prescrite par l'article 11 ci-dessus, le poursuivant la partie saisie ou ses créanciers inscrits pourront faire revendre les biens sur lui en enchère dans les formes prescrites par l'article 301 du Décret du 21 Juillet 1925.

Si le prix de la nouvelle adjudication est inférieur à celui qui sera dû alors en principal et intérêts sur le prix de la première, le fol enchérisseur sera contraint au paiement de la différence en principal et intérêts par toutes les voies de droit conformément à l'art. 740 du Code de Procédure Civile.

Dans le cas où le prix principal de la seconde adjudication serait supérieur à celui de la première la différence appartiendra à la partie saisie et à ses créanciers. Dans aucun cas, le fol enchérisseur ne pourra répéter soit contre le nouvel adjudicataire soit contre les vendeurs auxquels ils demeureront acquis à titre de dommages-intérêts les frais de poursuite de vente ni ceux d'enregistrement du greffe et d'hypothèque, qu'il aurait payés et qui profiteront au nouvel adjudicataire lequel n'aura en conséquence ni à les payer ni à en tenir compte à personne.

L'adjudicataire sur folle enchère devra les intérêts du son prix du jour de l'adjudication à lui faire, sauf le recours de la partie saisie ou de ses créanciers contre le fol enchérisseur pour les intérêts courus dans l'intervalle de la première à la seconde adjudication.

Assurance contre l'incendie :

Art. 12. — L'adjudicataire doit entretenir à partir du jour de l'adjudication et pour tout le temps qui en restera à courir, toute police d'assurance contre l'incendie qui a pu être contractée. Il devra, à cet effet, régler les primes et droits de manière que les vendeurs ne puissent être poursuivis, recherchés ou inquiétés.

Si les immeubles ne seraient pas assurés, l'adjudicataire sera tenu de les faire assurer à une compagnie d'assurance notoirement solvable, et ce, sans délai, si non il pourra y être contraint par les poursuites de folle enchère dans les vingt quatre heures de l'adjudication.

Les vendeurs pourront, passe ledit délai, contracter au nom et aux frais de l'adjudicataire des immeubles pour assurer la Conservation des droits des intéressés.

Dans tous les cas si un sinistre total ou partiel se produisait avant le paiement intégral de son prix l'indemnité due par la Cie d'assurance de l'adjudicataire sera de plein droit transportée au profit des vendeurs.

La dénonciation de la présente clause à la Compagnie d'assurance, vaudra dénonciation de cession conformément à la loi.

Art. 13. — Les indications relatives à l'état des lieux, aux constructions édifiées sur les immeubles vendus, sont données à titre de simple renseignement et ne peuvent en aucun cas engager la responsabilité du créancier poursuivant.

Mise à prix :

Outre les charges, clauses conditions et accessoires ci-dessus mentionnés les immeubles dont s'agit seront remis en vente sur la mise à prix suivante :

Lot unique

Cinq mille piastres, ci 5.000$

Fait et rédigé à Saigon par l'Avocat poursuivant soussigné le Dix-huit Novembre mil neuf cent trente huit.

Signé : M. Vabois

Enregistré au 3e bureau de Saigon A.J. le 18 Novembre 1938, folio 7 case 12. Reçu 0$50.

Pour trois copies conformes à l'adresse à l'Etude de Mes M. Vabois et R. Ferlande, Avocats à la Cour d'appel de Saigon, 43 Boulevard Bonnard.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ BA 1938

800.000 đồng chia làm 4 số ri 200.000 vé

mỗi vé một đồng

SẾ-RI THỨ NHỨT	SẾ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 12 Octobre 1938	ngày 9 Novembre 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	1.000 — — 10

SẾ-RI THỨ BA	SẾ-RI THỨ TƯ
Từ số 400.000 đến 599.999	Từ số 600.000 đến 799.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 7 Décembre 1938	ngày 4 Janvier 1939
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	1.000 — — 10

MÓN SỐ LỚN	
chung cho bốn sẾ-ri	
Xổ tại HANOI	1 vé trúng 60.000$
Ngày 4 Janvier 1939	1 — — 30.000
	2 — — 6.000

Có 82 số an ủi 50$ nếu không vé chính số vé trúng lô độc đắc mà số cuối cùng khác đến phải y nguyên số đúng từ số 1 tới số 275 số trúng giải độc đắc không số 276 đến 2..., 276 10 vào vòng... đều được an ủi 5$.

Những vé hoặc trúng hay không trúng vé... kỳ xổ của năm bốn đều được dự vào cuộc xổ chung kỳ 4 số lớn và lô an ủi.

Lời rao

Cho quí vị rõ

Đến ngày từ từ 30 Novembre 1938, bây giờ trở đi mai sẽ giao gia hàn phải mua tại tiệm số Mytho mới sự thượng, thổ cư và vườn tọa lạc tại làng Binh-phục-Nhứt (Mytho) cộng chung lại đặng tám mươi mai mẫu một sào 82 ha. 01a. 00c. Kể Nguyễn-văn-Khoa đứng bộ.

Ra giá liệu một :

Nhà hai từng ... 5000$00

Làm và tại Saigon ngày 18 Novembre 1938 do quan trưởng ký tên dưới đây

Ký tên : M. VABOIS

Muốn biết đều chi xin do Phòng-sự quan Trưởng-sự Vabois và Ferlande ở Saigon, số 43 đường Bonnard.

Muốn dám cưới lòng trọng hai họ rỡ ràng dùng đồ sính trang là nhân hội xoàn mới; bông tai khoa đậm, giày chuyền mề - đai, vòng tròn mặt, cà - rá mỗi mỗi đồ có giấy riêng bảo kiết bột xoàn và vàng. *Quan-châu* 21, đường Amiral Courbet Saigon.

TẬP « SƯ-PHẠM HỌC-KHOA »

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đóng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nào thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ ;
VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước : qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sụt lại mười phần lại không tính tiền cước phí.

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

CLINIQUE PELLERIN

93, Rue Pellerin

DOCTEUR **TRẦN-V-ĐÒ**

Téléphone : 20.919

Mồ, Đẻ đẽ.

Bịnh đàn bà, con nít.

Bịnh phong tình văn vân

Rọi kiếng (Rayons X) - Chạy điện (Diathermie)

Phòng rộng rãi cho bịnh

Nguyên để nằm riêng mỗi người một phòng

NHÀ MỔ TỐI TÂN

GIỜ CON BỊNH { Sáng 8 tới 11 giờ / Chiều 3 tới 5 giờ

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-lý . . . . . .

Đọc báo mà không đọc tờ « Nông Công-Thương » là người chưa từng đọc báo

TIỂU THUYẾT

Thu ba kỳ ngâu

Dầu cho trải mấy kiếp trần,
Nghiệp làm như mớ nợ vấn còn nguyền
Ngày mô gặp phải nhân duyên,
Có vay là trả của mình mình mang.
Cho hay quả-báo song-bằng.

(Tiếp theo)

Vì chị em một đứa tên Thu-Ba, một đứa tên Ngọc-trâm, đồng tâm hiệp lực lập lên cái trường nầy, nên đúng mồi đứa một chữ đặt tên trường để kỷ niệm cái công sáng tạo ». Gặc đầu, thầy hỏi tiếp : « Hai cô giáo đây là chị của bà, bà là người bản sở tại đây hay ở tỉnh nào ? »

— Bạch thầy, tôi vốn là người ở Mytho, con Ngọc-trâm là con tôi, còn cô Thu-Ba là người ở Bentre, là bạn của con tôi.

— Vì sao một người ở Bentre một người ở Mytho, hai chỗ ấy cũng là phiên ba thị tứ, sao không lập trường nơi đó, lại về đây là nơi hốc hát quê mùa, hang cùng hốc hẻm, hẻo lánh cheo leo ?

— Đó là sở nguyện của chị em nó, vì chị em nó có thể nguyện giao ước đồng giao cộng hưởng, để thở cái không khí tự do trên con đường sanh-kế độc-lập. Nơi đây là sở đất của tôi mua, tuy vẫn là xứ quê người tục song cũng có ý thuận tiện sự giao thông ; vì vậy mà chị em nó lập cơ sở nơi đây cho dễ bề gìn giữ sự-nghiệp.

Gặc đầu, thầy cười : Quản-tử cửu châu lập nghiệp, mà anh-thư cũng tử hải thành gia ? rồi day qua Hương-sư Vinh : « Còn thầy đây là sao ? »

Hương-sư Vinh = Bạch thầy, tôi là anh ruột của con Thu-Ba.

— Hiện giờ thầy ở Bentre hay ở đây ?

— Tôi vẫn ở Bentre, song em tôi xin phép cùng tuần cho mẹ tôi nơi đây, nên tôi phải ra đây để chỉ bảo cho em tôi, rồi đây tôi trở về Bentre...

Thở một hơi nước trà mùi thơm ngào ngạt, bà ban Xuyến cung-kính hỏi : « Bạch thầy, vì sao thầy ở Ca-mau, mà lại đi đâm nơi đây ? » Hiện ra một cử chỉ hết sức nghiêm chỉnh, chứng như cử chỉ ấy không biết bao nhiêu cái lòng tin ở sự mầu-nhiệm của Phật-tổ, thầy Thượng-nhân nói một cách thành thật : « A-di-đà Phật, cũng nhờ Phật-ổ ban ơn, tôi mới được cái hân-hạnh như thế nầy ; bởi ông chủ trì chùa Đại-giác thỉnh không được ai, vì những vị Phật-học uyên-thâm, chơn tu thật đức đều mắt lo cùng vãi Niết-bàn, không ai đi được, chỉ có mình tôi là có nhơn ra được, bởi chùa tôi không có ai cùng kiến, không có bổn đạo vãn lại, nên tôi mới được tham dự trong đám nầy ! »

— Bạch thầy : hiện thời trong Tăng-giả, ai là người phẩm-hạnh thanh tinh, lưỡng tức tề tôn, phước đức sâu rộng ?

— A-di-đà Phật, tôi không đêm vọng ngữ, theo chỗ quang-sát của tôi, thì hiện nay chỉ có sư cụ Lê-khánh-Hòa là người thiệt tâm vì đạo, giới tạnh hoàn toàn, học thức bao bác trừ cụ ra, tôi được biết ai !

— Thầy với cụ, thế nào ?

Đứng quách dậy, trên nét mặt lộ một vẻ hết sức sợ hãi, xếp tay niệm Nam-mô A-di-đà Phật, thầy Thượng-nhân có hơi rung : « Tôi bất quá là con vi-trùng ở trong bầu hư-không vô hạng, nào dám sánh với cụ là phổ biến lam thiên ! Cụ là Phật-tổ hạ chúng sanh ! mà bà cũng phải sám-hối cái tội bán tăng ấy, vì Bà đam tôi là kẻ nặng nề tội lỗi mà so sánh với một bậc Bồ-tát hóa-thân ! » Tức thì thầy cáo biệt bà Ban và anh Công-Vinh rồi sắp sửa trở về Hải-Thần-Tự.

(Còn nữa)

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép : CREDITANA-SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 21.826

— Công-ty nhận tiền TIẾT KIỆM của bà tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sắc thăng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

Công-ty cho vay thế chứng về Quốc-trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé quốc-trái và nhận do số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kẽm, để cho bà tánh mượn dùng. Xin qui vị hãy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN :

Chánh hội trưởng : HUỲNH-TÍNH-KHIÊM, (nay ngài đã từ lộc).
Phó hội trưởng : M. TRẦN-TRINH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)
Hội viên : Dr BIAILLE de LANGIBAUDIÈRE,
« M. Denis LÊ PHÁT-AN,
« M. LƯU-VĂN-LANG,
« M. NGUYỄN-VĂN-THINH,
« Dr TRẦN-VĂN ĐÔN,
« Dr TRẦN-NHỰT-LÂN,
« Mr TRỊNH-ĐÌNH-THẢO,
« NGUYỄN-THÀNH LIÊM,

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng : M. TRƯƠNG-TẤN-VI,
Quản lý hành sự : M. NGUYỄN-TẤN-VĂN,
Hội viên : M. BÙI QUANG-CHI,
« M. ĐẶNG-VĂN-DẪN,
« M. Alexis THÁI V. LÂN.
Tổng-lý : M. Paul LÊ VĂN-GÔNG

DƯ CÒN CÓ MỘT THỨ SỐ LÀ

SỐ CỦA HỘI

Quan-lại hồi hưu

Sẽ xổ chắc chắn bữa

29 Novembre 1938

1 Số đặc-biệt...		4.000$
1 —		1.000
2 —	500$	1.000
10 —	100$	1.000
20 —	50.	1.000
50 —	20.	1.000
100 —	10.	1.000
184 số trúng		10.000$

Giá mỗi số .... 0$20

Nhớ có nhiều số trúng mà số độc-đắc 4.000$, nên giấy số nầy bán chạy lắm.

Mua mau kẻo hết.

Mua nơi :

M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN
« Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
-:- Saigon -:-

ĐAU ĐỚN LÀM CHI!

nếu không sợ nguy hiểm gì mà tránh khỏi sự đau đớn.

ASPIRINE USINES DU RHONE

không những dờ bệnh

NHỨC ĐẦU
ĐAU ÓC
ĐAU RĂNG
ĐAU BỤNG DỤC

lại còn làm cho thân thể khỏe mạnh ra.

Đổi thuốc

ASPIRINE USINES DU RHONE

thì mới có được thuốc trong sạch, không hại bông dục, da giấy và trái tim

Khi cô SIMONE tiếp khách...

Ít sao mặt cô phải lấn, ấy đó là làm cho cô có danh tiếng là một người đàn bà Hẹh-sự ! Nhưng cô Simone vẫn yên-tĩnh trọn lúc ngồi dùng trà mặt cô sẽ luôn luôn mịn màn và tươi tỉnh như ý cô muốn là nhờ :

CREME SIMON M. A. T.
(Là kem của sắc đẹp)

Và muốn tránh đừng cho da nhăn và giữ da mặt sạch sẽ mịn và mềm trước khi ngủ, cô luôn luôn theo chế độ SIMON là thoa một lớp mỏng :

CREME SIMON
(Là kem vệ-sanh và sức khoẻ)

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)

Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn

Cọi tên họ vì quê quán đăng trong Lục-Tỉnh ra ngày thứ ba 21 Juin 1938 trường 2

Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin cho đến Quatrième année

Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.S. kỳ nhì (2e session)

Ngày tựu trường : 1er Août 1938

Muốn rõ điều lệ xin do nơi :

M. PHAN-BÁ-LÂN
Directeur de l'Institution CHẤN-THANH
1-45 entrée 54 Marchaise
54-72 rue Marchaise
Saigon

DOCTEUR NG.-TẤN-BỬU-M

De la Faculté de Médecine de Paris
Spécialiste des maladies des Poumons
Chuyên môn trị các bịnh phổi
Có máy chiếu điện rọi phổi
Saigon -:- 63 Rue Mac Mahon -:- Saigon
Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :
SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ
CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

clinique médicale
Góc đường Mayer và Albert 1er tại Dakao Saigon
Téléphone : 8-255

DOCTEUR **Phan-tấn-Thiệt**

Ex ancien interne en dermato syphiligraphie à l'Hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne.

Có phòng người bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh.
Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước ốc, xét vi-trùng bằng kiến hiển vi — có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và chữa bịnh bằng quang tuyết (darsonvalisation, ondes courtes).
Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau xương, bịnh huê-liễu kinh-niên.

Dưới ánh trăng mờ...!

của Đ. R. (Thuduc)

Từ giả Thủđức là quê nhà của Khanh nay đã trên hai năm.

Khanh ngày nay với Khanh ngày xưa khác nhau xa lắm rồi.....

Vụ về trẻ trung, luôn luôn diện âu-phục quen nhiều bạn gái đấy là Khanh hồi còn ở Thủ đức.

Ở Thủđức, Khanh là một cựu học-sanh mới trà trương, các cô thiếu nữ ở đây thường hay làm bạn với chàng. Ngày nào chàng cũng vui vẻ, hân hạnh mà đi quanh quẩn chợ để gặp mặt mấy cô. Nhưng Khanh ngày nay với Khanh ngày xưa khác hẳn nhau xa lắm.

Chàng bỏ nhà đi từ năm 19 tuổi, đa trên hai năm rồi hình ảnh quê hương cái làng xinh-đẹp vui sầu trong cồng xe lửa, sau những bụi tre bụi chuối um-tùm, hình ảnh các cô bạn gái vui tươi ngày nay đã thành ra cái bóng lờ-mờ trong trí óc chàng.

Đời chàng bây giờ là đời lạnh lùng buồn bã, cuộc đời gió bụi, không bạn bè, không nhà cửa chắc chắn, sống chết không biết ngày nào.

∴

Trong những bạn cu-li đang tranh nhau khuân đồ dưới tàu lên, đang vật lộn dưới trời nắng chang chang xứ nóng nực của người Âu-Mỹ.

Trong bọn ấy ngờ đâu lại có Khanh.

Khanh ngày nay khác hẳn Khanh ngày xưa.

Cái nón nỉ nay đã thay bằng cái nón lá, bộ đồ âu-phục cũng đổi ra áo cụt quần đùi. Song nếu Khanh sớm sanh ra nơi cây cuốc thì chàng sẽ cũng như bạn đồng nghiệp chi chăm chu vào công việc nặng nề nhưng chàng lại là một cậu học-sanh.....

Sau một cuộc sự lộn với thằng chà-và gát cửa tàu, với những vọt roi đau đớn trên lưng, Khanh cho thằng chà và một bài học bằng tiếng Pháp làm anh cộp-rằng và thấy các bạn đồng nghiệp đều lấy làm lạ không dè Khanh nói tiếng Pháp rành rẽ quá. Song cái gì nếu nghèo thì phần cũng yếu hơn....

Buồn rầu Khanh ngồi tựa đầu vào một góc phố cặp mắt tìm đâm quên hẳng bên mình những tiếng ồn ào rộn rịp của xe cộ qua lại.

Những bạn gái xin tươi những buổi chuối, cồng xe lửa đang lờ mờ trong tâm trí chàng đưa tâm hồn chàng vào cõi xa xâm.

Đi vắng-đi, vắng.....

Chàng cố ôn lại những ngày đã qua, hình ảnh những vật tốt đẹp năm xưa

— Anh Khanh uống rượu lại, gần lem sợ lắm

Một thanh niên đẹp đẽ rạng rỡ dầu chải láng bóng trong bộ âu phục gọn gàng đang ngồi uống Bock nơi quán nước đó. Thấy Hà có gái quen ở Thủđức Khanh chạy ra kêu, Hà một cô gái thật thà vui vẻ hơn cả các bạn gái Khanh tóc con kẹp thả dài sau lưng

Hà lên giọng dưng dẳng

— Khanh uống rượu à ?

— Không, Khanh chỉ uống Bock để giải khát thôi

— Khanh phải làm

— Thôi từ rày sắp sau Khanh sẽ chiều theo lời của Hà yêu qui của Khanh

Hà cười rủ rượi.....

Đây là cái thú-vị của tuổi trẻ.

Nhưng thời gian cứ đi ơi hoài, làm cho đời vui vẻ biến theo mây gió.

Song còn để lại kỷ niệm êm đềm mãi mãi khanh yêu Hà, Hà yêu Khanh từ đó.

Vì sự nghiêm khắc của gia đình làm hại trẻ ít dịp gặp đặng nhau. Một ngày kia Hà phải xa Khanh để đi học. Nghe tin Khanh như sét đánh vào tai. Song vì hoàn cảnh phải chịu, hai trẻ phải gạt lụy mà chia nhau

Đối với Khanh chàng yêu Hà lắm, chàng hy vọng một ngày kia sẽ cưới Hà làm vợ. Nhưng một ngày kia...

Ngày kia hay tin Hà đã có chồng Hà đã quên hẳng Khanh một người đã ôm ấp hình ảnh nàng bấy lâu nay mà ra đi lấy chồng. Chợt nghe tin ấy Khanh như một kẻ điên cuồng chàng cố gắng Hà để mắng một trận cho đã.....

∴

Rồi một đêm kia dưới ánh trăng mờ Khanh gượng ra đi như một kẻ cuồng tâm, chàng đi, đi thật xa đi đến những nơi vô định.....

Thế là năm 19 tuổi Khanh thất vọng ra đi. Đem theo lòng những kỷ niệm chua chát, sầu thảm của người chàng yêu nhất đời

∴

Hai năm qua.....

Rồi một đêm kia, đêm trăng mờ ai để ý sẽ thấy trên cầu Bình Lợi đường đi Thủđức một bóng đen đi qua đi lại, chốc chốc lại lấy tay áo lau nước mắt và ngước mặt lên trời dường như khẩn vái đều chi vậy. Nhưng bóng đen ấy là ai ? Chẳng ai khác hơn anh cu-li vì không nhà cửa, không cơm ăn.....

Ôi !..... Kết quả đời của một kẻ bạc mệnh, còn đem theo một khối tình ngàn năm tuyệt vọng.

Ánh trăng mờ từ từ vọi xuống mặt nước còn đang rung động.....

SỮA NƯỚC TƯƠI

NESTLÉ

HIỆU

CON-CHIM

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, dễ tiêu hóa, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quả nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

Dầm cam đoan

1° Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » từ hồi sáng-lập tới ngày nay là không dùng chất hóa-học Nhựt-bổn, con phần nhiều lại thích dùng vì giá rẻ.

2° Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » dám mua rộng dầu dừa để nấu xà-bông, vì dầu dừa giá mắc, nên không có hãng nào nấu xà-bông mà không pha với vật liệu rẻ tiền.

3° Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » dám hứa cuộc và thưởng 10.000$ cho nhà hóa-học chuyên môn nào tìm ra trong cục xà-bông « Con sò » có chất dầu cá, mỡ bò, dầu cao-su.

Nào dùng rõng nguyên liệu thượng phẩm mà xà-bông « Con sò » có nhiều đặc-sắc : Cứng, dẻo, ít hao, Bọt thiệt nhiều Giặt nước mặn được, Không ăn tay, Không mục quần áo, Không có mùi tanh hôi. Đề bảo lâu cũng không mập méo.

Bảo kiết : Xấu trả lại

Savonnerie de l'Indochine
129-130-131-131 bis,
Quai les Jonques — Cholon
Téléphone : 30.252
Ad. télégr. Hiatnakie :

Muốn làm đèn Néon

thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

về quang-cảo
ban hiệu
ở trong phòng
và các đầm vũ
do nơi hãng

STANDARD
NÉON LIGHT
85 bis rue Lagrandière
Téléphone : 20425 -:- SAIGON

Dùng toàn đồ Huê-kỳ Có bảo kiết

Đã làm cho *Poinsard et Veyret, Albert Portail, Pharmacie de Dakao*

XUÂN 1938

Cho quý Bà, quý Cô, quý Ông

Trường xe hơi

88 — 90 bis, đường Lagrandière — téléphone 20.428 — SAIGON

Vẽ M. Trịnh-hưng-Ngẫu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thắng cảnh trong xứ và những xứ ân-cần.

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ
Trung-quốc — Nhựt-bổn
Phi-luật-Tân — Caomiên.

Cao-miên — Lào — Siam
Vân-nam quan-đảo — Mã-la
Ấn-độ và Âu-châu.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc biệt cho quý khách.

PHARMACIE PRINCIPALE

SOLIRENE

M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỰ-NAM
1865
SÁ ĐỐI
DÊU DÙNG
THỨ THUỐC
HIỆU NÀY

MỚI LẠI

Đồ BÉKA

lài-tử

Vọng cổ nhịp 16

J. Keller, Importation

72 rue Mac-Mahon

Pháp-Quốc Đại-Dược Phòng

111-118, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-Dương, nước mua bán sản đặc kéo lên thành ra một nhà thuốc Tây vào hàng nhứt trong các đại dược phòng.

Hãy trông cho rõ các thứ thuốc men hàng hóa, tốt nhứt hàng, vô chế mà vừa rẻ — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt chân Pháp và ngoại-bang.

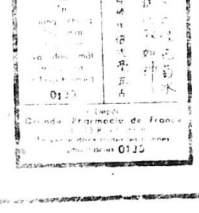

Pulmocid là thứ thuốc trị bịnh lao rất công hiệu

PULMOCID A 1$50

PULMOCID B 2.00

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Hãy tại Grande Pharmacie de France, Rue Catinat, Saigon, xin một tám chương trình Pulmocid có liệu và chứng bịnh họ.

CHỦ TRƯƠNG: CỤC-HOÀ BẢN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-hào

ĐỒNG-PHÁP

Nam-Kỳ Thông-đốc

TỈNH BẠCLIÊU

YẾT-THỊ *Bán xin khẩn đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỉ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ hoa đồ	Số sào mẫu	Nơi bán
Nguyễn-văn-Tôn	Láng	19	76 f.	6.90.00	
Nguyễn-văn-Cu	Tân-hưng	16	id	6.80.00	
Hồ-văn-Cứu	Đồng	26	id	3.40.00	
Diệu-văn-Lanh ở Láng Tân-Hưng	Quản-án-quận Camau (Bạcliêu)	23	id.	4.75.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929 ai có tranh cả điều chi thì nội trong nhứt tháng, kể từ ngày dán yết thị này, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Bạcliêu.

A Bạcliêu, le ... October 1928.
Pour extrait conforme
Signé: INSIBLE.

Vu pour affichage:
Saigon le 24 Octobre 1928.
Le Directeur des Bureaux du Gouvernement:
Le Chef du Bureau:
Signé: INSIBLE

Nam-Kỳ Nữ-Công

Muốn sau này được hưởng hạnh-phúc gia-đình vui vẻ thì trước hết

NỮ-CÔNG NAM-KỲ *giúp rèn thêm công-nghệ, để giúp ích cho gia-đình, làm rỡ ràng chung cho Phụ-nữ*

NAM-KỲ NỮ-CÔNG *chuyên dạy đủ khoa thêu theo kiểu hiện thời, mang đủ đồ nhiều Modèles mới và cũ, hành mới, nâu ưu Tây-Tàu và Nam.*

Quí bà, quí cô ít thì quí không phải học lâu mà mình biết đủ các khoa thêu thường sẽ lanh dạy gấp ít thời gian hiệu lực, hoa tinh giá thật nhẹ, trẻ ra liền tin hoặc ... Thương hiệu

Xin gửi đến chỉ xin gởi ngay đến hiệu-chủ: Mme Nguyễn-minh-Nguyệt. Quản-lý Mlle Thoại-Diên

NAM-KỲ NỮ-CÔNG: N° 2, rue Frère Louis — Saigon

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CHAPEAUX A MODES
Société d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kẻ nghề-nghệp

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Laveuture

CHỢ-LỚN SAIGON

Gai bông tốt thương hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-mân đủ thứ nguyên và các vật dụng đều ở Phòng quốc lạ.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.

Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới hiện hành sẽ gởi cho.

Địa chỉ đề tắc (Adresse télégraphique) MOPIN SAIGON

VÔ RA THÔNG THẢ *hàng ở đường Laveuture* Chợ-lớn gần trạm tuần Ô-ma

N° 61

Xà bong vệ sanh

Nhà thuốc Nhị-thiên-Đường dùng nhiều chất thuốc rất tốt mà chế ra một thứ xà-bong vệ-sanh, cực kỳ tinh khiết, mùi thơm bạc ngát, tanh chất ôn hòa. Bất luận gai, trà, dùng nó tắm gội, cùng rửa mặt hằng ngày, thì da mặt sẽ trắng trẻo nhơn-mãn xem càng xinh đẹp và lại còn trừ được những mụn độc kia là khác.

Nếu dùng mà tắm cho con nít hằng ngày, thì da thịt nó trắng trẻo sờn sơ, khỏi lở ghẻ chốc chi thế. Hay làm. Ta nên tắm cho con nít bằng thứ xà - bong nầy.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chư tôn hãy nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chưng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị ba chứng, công hiệu vô-song.

NGUYỄN VĂN BỘ
KỸ-NGHỆ

Giường đồng và hãm đen

(Gare) Bạcliêu — Làm par Latilliée

Tôi xin quí vị hãy khoan đặt riêng tuy theo ý mình ông, vì xin quí ông vui lòng việt thư cho tôi mà lớn và ấy vì tôi sẽ làm ý theo nhứt lạc chi lãnh hóa giao ngân trả gởi tới chịu.

Con quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mẫu đồng của tôi hàn tôi sáng tạo hồi 1904 rất vẫn còn kêu, sau lửa đã bị lựa khẩn vừa ý.

Khẩn kiểu mới bằng và nhiều gỗ từ 6 lớp sắp xuống giá ... 5$00

Khẩn làm kiểu tìm đen bằng và nhiều gỗ lớp mỏng từ 7 lớp sắp xuống giá... 3.50

Khẩn ở trong mền bằng và nhiều gỗ từ 7 lớp sắp xuống giá... 2.50

(Đại-lý) M. Trần (Meilleur prix) Gare Dakao

C. M. Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

M. Kinh Tailleur Tân-phước-khánh à (Thủdaumột).

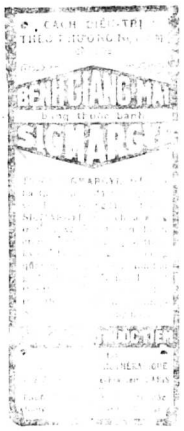

... Tạp vấn ...

Anh bê mau lớn quá ngày, mặc mấy vui vẻ lắm thôn. Hỏi?

Anh nên nhớ có uống « Aspirine, Usines du Rhône », khỏi bịnh nhứt đầu, cảm mạo, v. v... Thuốc rẽ tiền mà hiệu nghiệm hơn thần.

Bà nương xe, chẳng bằng là đi bộ, đi xe đò xe lửa hoặc đi bộ xin đem theo mình « Aspirine-Usines du Rhône » mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn, mạnh giỏi luôn luôn.

Dầu NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bách chứng, trị bịnh như thần, nhứt là bịnh cảm mạo tức thời, hoặc là nhứt đầu đau bụng bỗng xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực trong bỗng nhiên thở hắt trong chốc mắt.

Số Tombola của Hội chợ cô bài lao nhứt định xổ vào ngày 30 November 1928.

Vô hiệp-tả-tinh Biểu-thuyết N° 145

Song Kiêm Đề Duyên

Song-Biểu diễn truyền

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Quyết chí bỏ thù ba Kiêm-Hiệp
Gửa rừng bỗng thấy cặp Thân-đồng.

Chồng nhà-môn [illegible] bị khẩu tài đem giao nhơn đưa Hải-nhi cho Lão bảy giờ, thì chủ được miễn tội vì bảo tồn gia-tài thân-vẹn, bằng không thì chủ bị chết mất gia-tài cũng hết, chủ chớ khá phàn nàn.

Kim hữu-mưu nghe nói hoảng hồn, không dám cải lẽ lại một lời nào nữa hết, đối với câu nói gắt gao của Phùng-khởi. Hữu-mưu [illegible] đầu dạ dạ [illegible] Phùng-khởi tỏ ý vui mừng, không [illegible] đi kiếm Hoa-thượng làm chi cho nhọc lù bây giờ Hữu-mưu đem giao hai đứa Hải-nhi cho Phùng-khởi. Phùng-khởi ẵm hai đứa hai tay chạy thẳng về nhà, bà Phùng biết hai đứa kia trị huốc mê của Hoa-thượng rồi, bèn dùng thuốc giải mê cứu, thuốc giải mê chẳng có chi lạ, chỉ dùng hai vị thuốc « Cam-thảo Đậu » mà thôi, hai đứa Hải-nhi uống phương thuốc ấy hai lần, [illegible] hết [illegible] hồn lại, chúng nó thấy Phùng-khởi là người lạ mặt, không dám hỏi ới mình tới, đứa nầy ngó mặt đứa kia, cứ khóc sai sự mà kêu cha mẹ của nó mãi, bà Phùng khuyên dỗ hai đứa kia nín khóc, rồi đó bà chàng nói rằng:

Hai trẻ bây thất lạc tới đây, phải nói lai lịch cho ta được rõ? Đứa con gái kia đứng dậy trước hết, nó lau nước mắt mà nói mầu-mào rằng: chúng con ở chung một nhà, vẫn là Biểu-tỉ và Biểu-đệ. Phụ-thân con là Châu-Thập-khoanh còn sống, mẫu-thân con đã qua vắng đi rồi, Biểu-đệ con là trẻ mồ-côi, vì song-thân nó mất sớm, nó thơ bơ không ai nuôi dưỡng, Phụ thân con có dạy xót thương, nghĩ chút tình qua-cát với nhau, Phụ thân con đem nó về nhà hôm sớm.

Con và Biểu-đệ con ở một phòng đọc sách, ngày đêm ẩm chỉ sách đèn, một ngày kia nhằm ngày Thanh minh, Tiên-sanh chúng con cho phép Học trò nghỉ học, chúng con hãy còn thơ bé, không dự lễ « đạp thanh » trong tiết Thanh minh, chúng con ngồi đọc sách trong phòng không bước ra khỏi cửa bỗng thấy một vị Đại-Hoa-thượng tới nhà trong buổi hạ-ngọ xin cầu Phụ thân con cho coi hoa-duyên, Phụ-thân con bỏ thí của hoa duyên cho Hòa-thượng rồi, Hoa-thượng niệm Mô-phật ra đi khỏi đó, chúng con ở nhà vô thú, rủ nhau bước ra nhà-hoa dạo hơi, khi đi tới chỗ ngã-ba bên đường, vừa gặp Hoa-thượng hoa-duyên kia đứng đó, Hoa-thượng thấy chúng con hỏi chào mừng phở-lộ, hỏi phía trước kia có một trường « diễn kịch » rất hay, chúng con thích ý nghe lời, bèn tùng hành Hòa-thượng để xem diễn-kịch.

Hòa-thượng móc lưng lấy ra hai cái bánh bao vừa thơm vừa ngọt, biểu chúng con ăn bánh rồi sẽ đi, khi đói bụng thấy bánh thêm ăn, chúng con nhích hết hai cái bánh-bao ấy; sau khi ăn bánh một lát, chúng con phát mê liền, khi ấy, Hòa-thượng dẫn chúng con đi đâu, chúng con vẫn mơ-mang không biết.

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant LÂM-VĂN-NGỢ

Hội Đồng - dương Ai-hữu với số tiền 40.000 quan của Đông xu học-sanh nghèo

Biểu bản đại hội-đồng kỳ nhóm ngày 29 Octobre 1938.

Chủ tọa : Trương - xuân - Ngô, Thơ-ký : Trần-thiên-Tường.

M. Nguyễn-hữu-Khương, bắt đầu đọc và đoạn bảo trong Nam-kỳ đúc có động quyền liên cho học-sanh, toàn trình cho hội-viên bức thơ của bạn cựu-tế Nam-kỳ gởi qua với số tiền 40.000 quan.

Theo thơ của bạn cựu-tế thì Bổn phận nám số tiền ấy để cho học-sanh Nam-kỳ còn một phần nám hi cho Trung Bắc bởi gì hiện thời ở Trung và Bắc cũng có một cuộc sơ-quyên như thế, song chưa có kết quả ra sao, xong M. Khương đề một câu hỏi: hội có nên nhận số tiền ấy nay là không ?

M. Trần-hữu-Nghiệp : Người là mượn hội làm một việc, chớ không phải cho hội tiền. Vậy nên hỏi : « Hội có nên làm việc của người tế cấy hay là không ? »

M. Nguyễn-văn-Kontum : « Trước khi nhận phải biết nhận để làm thế nào».

M. Khương : « Để xin cho cả Trung-Nam-Bắc».

M. Trương-Đình-Ngô : «Viết thơ về hội Nam-kỳ, mà hỏi xin, chớ không xin cả ở trong thơ».

M. Trần-hữu-Nghiệp đứng lên cãi nghĩa về trường hợp nào mà có phong trào D.X.H.S. ở Namkỳ và kết luận lại rằng hội ở Namkỳ đã ngoài kỳ vì Bắc và Trung ám em phân đoàng đều có học bổng chánh-phủ và có nội, còn Namkỳ hiện thời chỉ không có».

M. Trần-thiên-Tường : « Vả lại do cái là bước đầu tiên cho ai giúp người học sanh Nam-kỳ sau nầy nội còn gởi tiếp lúc đã rõ kết quả ở Bắc và Trung-kỳ ».

M. Lê-viết-Hương : « Phải xin hia cho cả Trung-Nam-Bắc, bằng không thì đứng lấy danh nghĩa hội mà chia tiền, là mất anh Nam-kỳ xúm nhau lại mà chia nhau cón hơn ».

M. Nguyễn-thế-Xương : « Đây là người ta gởi tiền cho Hội Ái - hữu chớ không phải giao cho anh em Namkỳ ».

M. Phạm-quan-Lê : « Nếu không chịu thì xin trả tiền lại, không sẽ bắt buộc mình theo ý kiến của họ mà làm việc ».

M. Trần-hữu-Nghiệp : « Đã đành là thế, nhưng nếu nay mai Bắc và Trung-kỳ sẽ quyền được tiền như thế và số tiền đó không giao cho Hội Ái-hữu như Namkỳ mà lại giao cho một cá nhân đứng ngoài Hội Ái-hữu, hoặc một nhơn viên của Chánh-phủ để phân phát riêng cho Anh em Trung Bắc thì chúng đó hội ta sẽ xử trí ra sao ».

. . . . . .

Xong cuộc bàn cãi, anh em trương a nám bàn đề-nghị để cho tiện việc bàn cãi về sau :

1 Đề-nghị Nguyễn-Hữu-Khương: xin nhận số tiền - 26 lá thăm.

2 Đề nghị Trương-Xuân-Nam: xin nhận, nhưng phải bổ điều kiện 4/5, 1/5, không thì tư - 4 lá thăm.

3 Đề nghị Trần-Thiên-Tường: Xem xét phương pháp làm việc thế nào đã, rồi sẽ nói chuyện nhận tiền sau - 3 lá thăm.

4 Đề nghị Phan-Thế-Ngọc : Phải nhận ngay và chia số tiền ấy ra lập tức - 7 lá thăm.

5 Đề nghị Nguyễn-Văn-Lộc : « Phải nhận tiền bỏ Lầm y theo trong thơ của Hội Nam-Kỳ - 11 lá thăm.

Đề nghị của M. Khương được đa số chuẩn y.

. . . . . .

M. Tường xin gởi thơ về Saigon hỏi ý kiến của ban cựu tế về cách phân phát số tiền ấy, còn hiện thời thì nên theo trong thơ gởi qua mà thi hành tạm (Đại hội-đồng chuẩn y).

M. Nghiệp xin rằng trong thơ phải nói với Hội trong Nam xin hỏi giao thiệp với Hội Cựu-tế Trung và Bắc đặng sau nầy nếu có quyền được tiền cũng giao cho Ái-hữu thì hành như tiền quyên được trong Nam-Kỳ (Đại Hội-Đồng chuẩn y).

Kết luận Đại Hội-đồng bổ thêm cử ra một bạn lương-hữu gồm 7 người để xét đơn từ của anh em xin giúp, đoạn làm tờ trình cho bạn trị sự và bạn cựu-tế của hội Ái - hữu ; hai bạn nầy có quyền nhận hoặc bác từ trình của bạn lương hữu Số tiền 40.000 ấy Thủ-quỹ của hội Ái-hữu giữ, sơ-ý lúc phát ra phải có bạn trị-sự chứng kiến.

Bầy người trong ban lương-hữu đều có trách nhiệm như nhau trước ban trị sự và Đại Hội đồng. Người Thơ-ký hội lãnh trách nhiệm làm thơ từ và kêu hợp ban lương hữu để giao lại cho ban lương-hữu xem xét.

Ban Lương-Hữu :

MM Nguy-Như-Kontum, Agrégé de Physique.

Trương-đình-Ngô, Etudiant en Médecine.

Trần - hữu - Nghiệp, Docteur en Médecine.

Vương-quang-Trường, Etudiant en Médecine.

Cảnh, Elève en mathématiques Spéciales.

Nguyễn-hữu-Khương, Ingénieur Chimiste.

Nguyễn-thế-Xương, Ingénieur.

Pour le Bureau de L'A.A.P.
TRẦN-THIÊN-TƯỜNG

KẾT-QUẢ CUỘC ĐUA NGỰA

-:-Chúa-nhựt 20 Nov. 1938-:-

ĐỘ THỨ NHỨT

1 Dạm Anh nhứt 1p90 nhì 1.60
8 Le Gaquant nhì 6.30
7 Kim Xanh nhì 5.10
Cá cập : 1×8 94p.30

ĐỘ THỨ NHÌ

3 Capricieux nhứt 3.60 nhì 1.50
4 Vang bay nhứt 3 60 — 2.50
5 Kim Nữ — 1 30
1 Hồng Nga — 3.50
Cá cập : 3×5 18 ip.10

ĐỘ THỨ BA

1 Ma Fortune nhứt 1.30 nhì 1.20
4 Féerie nhì 2.40
Cá cập : 1×4 10p.90

ĐỘ THỨ TƯ

2 Ô Ngọc nhứt 1.60 nhì 1.20
10 Jenny Duane nhì 1.20
4 Nam Kim nhì 1.30

ĐỘ THỨ NĂM

4 Mondaine nhứt 5p 00 nhì 2.40
La Gazelle nhứt 5.00
1 Roi de Cœur — 4 60
3 Ngọc Thạch — 2.90
Cá cập : 4×1 276p.10

ĐỘ THỨ SÁU

2 Minerve nhứt 2.00 nhì 1.50
9 Place Vendôme nhì 1.80
11 Nannine — 10 00

ĐỘ THỨ BẢY

1 Sénorita nhứt 1.40 nhì 1.60
5 Liberté nhì 3.00
Cá cập : 1×6 22p.80

ĐỘ THỨ TÁM

1 Bông Vàng nhứt 9.70 nhì 1.80
5 Miss Lys nhì 3.50
7 Elephant — 1.30
Cá cập : 1×5 248p.10

Địp : Ô Ngọc xuống Minerve (2×2) trúng được 14p.60.

Nếu Ô Ngọc xuống với những con sau nầy thì Đúp sẽ trúng :

Ô Ngọc	1 Thanh Long	98$30
	2 Minerve	11.60
	3 Forever	15.50
	4 Rosemary	204.60
	5 Motor	179.00
	6 Mỹ Phụng	227.80
	7 Johanna	527.70
	8 Mira	135.40
	9 Place Vendôme	35.10
	10 Perrenche II	65.90
	11 Nannine	1.432.30
	12 Amédée	557.00
	13 Ngọc Đỉnh	345.70
	14 Anahita	1.432.30

Hai phiên nhóm của Đại-Hội-đồng kinh-tế lý-tài hôm ngày thứ bảy

(Tiếp theo trương nhứt)

chiến-sĩ đặng hưởng những đặc ân định trong các đạo luật mà Thượng Hạ nghị viện đã chuẩn y, bạn hành, cho không còn một người nào bị thiệt thòi.

Ông Nouailhetas : Về các công chức cựu chiến sĩ thì một Ủy ban đã nhóm lại và xem xét kỹ hết thảy các hồ sơ. Ủy ban đã nhìn nhận có 101 600 đơn kêu nài là chánh đáng nên lập tức gởi những sự trù định đến bù mọi sự thiệt thòi cho hạng công chức về bên Bộ. Chánh phủ cho nhận được thơ trả lời ngỏ ý tán đồng của bên Bộ là thi hành lập tức mọi sự trù định ấy.

Ông Thuận. — Coi dự án sửa đổi lương-bổng thì chúng tôi thấy nó cho công-chức bổn xứ có lợi rất ít, và đông thời làm cho họ thiệt hại rất nhiều. Như ngạch phủ, thơ ngạch cũ thì lương bổng tột bực là 4 500p. và nếu sự cải cách thi hành thì lương bổng tột bực 4 000p. Một viên huyện hạng ba ngoài cũ lãnh 1 380p. theo dự-án cải cách sẽ tăng lên hạng b song nhiên bổng còn có 1.120p. Các công chức ngạch trung đẳng cũng bị thiệt thòi dử vậy. Tôi xin nhắc nhở hãy thi hành cho bọ sự cải cách đã thi hành cho quan là người Pháp ngoài ra thì tiêu ngạch mới và đổi hết thảy công chức ngạch ấy vào ngạch cũ.

Ông Chương : Sự cần thiết chánh trị và xã - hội buộc rằng mỗi ngày cho dân bổn xứ thêm-gia một thiết sự cai trị xứ sở của họ, chớ không dưới hồ về giữ hoài những đặc vị chấp kiến và ôm ấp sự bất bình.

« Ngoài ra, công quỹ có giới hạn không thể dùng đã số lợi tức của quốc gia mà trả lương cho công chức vì có tiền đầu đúng khai khẩn nguyên liệu và tổ chức sự quốc-phòng Bị rất nên tối yếu của 1 Tăng lương công chức bổn xứ.

2° Cho người bổn xứ có thể giữ hết thảy những địa vị trong các ngạch bổn xứ và công cộng ở Đông-Pháp cũng như ở các thuộc-địa trư ra mấy địa vị chính hay và kiêm sát.

Khi muốn một công chức bất kỳ vào ngạch nào đặc phải mở kỳ thi và người bổn xứ cũng như người Pháp đều được dự thi.

Nếu chức trước bằng nhau thì công chức bổn xứ phải được lãnh 10 phần chia 17 lương bổng và trợ cấp của công chức người Pháp.

Những luật lệ nào trái nghịch mấy khoản trên đây đều thủ tiêu.

Ông Baffeleuf : Vấn đề lương bổng và trợ cấp được hội đồng đã cập tơ nhiều lần rồi và phải biểu không biết bao nhiêu đề nghị mà chúng ta có thể chia ra làm hai trợ : Một trợ yêu cầu thủ tiêu sự phân biệt công chức và giúp việc và sau tháng Octobre 1932 nghĩa là thủ tiêu chế độ lương mới. Một trợ nữa yêu cầu trả lại cho công chức các món trợ cấp khu vực và giadình.

« Những sự yêu cầu ấy, ngày giờ nầy đã thiệt hành chưa ?

« Hồi mới nầy quan Giám-đốc Tài chánh nói rằng dự-án sửa đổi chế độ lương bổng và trợ cấp đã thảo rồi, còn chờ sự chuẩn-nhận của bên Hộ sở thi hành. Và nếu thi-hành phải tốn hao thêm cho công-quỹ mỗi năm 4 100.000$ 00 là một số bao không nhỏ.

« Ngạch lương mới đã thủ tiêu, công chức được vừa ý.

« Song về sự sửa đổi những số trợ cấp thì hầu hết công chức còn than phiền rằng những món trợ cấp trù định trong dự án mới trợ còn ít ít quá đỗi, không đủ sống.

« Coi kỹ lại thì trong số 34 đề nghị phải biểu nâng ngoài yêu cầu sửa đổi lương bổng và trợ cấp cho công chức, có nội một đề nghị về chế độ lương mới đặng thi hành mà thôi.

Theo bản thống kê chánh thức thì giá sanh hoạt tăng lên từ 40 tới 50 phần trăm, mà dự án tăng lương thì hình như không quá 20, 25 phần trăm. Tôi xin hỏi chánh phủ chừng nào sáo sóc lời quan lại Pháp, cho họ có một cuộc sanh hoạt đầy đủ, để chịu hơn mặt chút.

Ông Balloux : Tôi hoàn toàn tán đồng ông Baffleuf, song tôi xin chánh phủ luôn dịp lưu ý tới một hạng người cũng là công chức, ánh trách nhiệm nặng nề, khó cực của công chức song không đặng hưởng mới mấy nào và những quyền lợi. Tôi muốn nói công chức ăn tiền ngày. Lương bổng đã ít, khi-đu ốm không được đi nhà thương mà khi thôi giúp việc không có mấy xu nhỏ lương bổng nào hết. Tôi xin chánh phủ hãy thương tưởng giúm hạng người khổ sở ấy mà cho họ vô chánh ngạch, không thôi cũng kể họ như những người tập sự.

Ông Darles hết sức tán đồng ông Balloux mà nhiệt liệt kêu nài cho các công chức ăn tiền ngày.

Ông Marinetti phụ-hoạ thêm vô, yêu cầu những là tăng lương cho công chức ăn tiền ngày, rất nhà rẻ tiền cho họ mướn, lập kỳ thi chánh ngạch và than phiền rằng Chánh-phủ lãnh tăng lương cho quan lại Pháp có lối 12, 13 phần trăm thì thiệt lỉ quá.

Ông Allard nói rằng hết thảy các quan là không cực kỳ đâu. Trừ các công chức công nhựt và công chức có giao kèo thì phần đông quan lại chánh ngạch còn sung sướng hơn dân quê, hơn cả tôi nữa. Có chớ được lí lâu hộ công không chết đâu ! Tôi xin các ngài rộp bớt lại đặng cho công-quỹ có đủ chút đỉnh cất nhà thương, trường học v.v... Trong 89 triệu bạc của công quỹ hết trên 22 triệu dùng trả lương và trợ cấp cho quan lại rồi, các ngài muốn gì nữa.

Ông Cousin : Số lương trong ngân sách bông Pháp có phải là hết đâu. Còn số lương trong ngân sách bổn xứ địa hạt nữa. Tính chung hết thảy lương bổng của quan lại Pháp tham trong các ngân sách là 65 triệu và năm nay. Nếu tăng lên 10 phần trăm thì nhà nước sẽ phải trả thêm bao nhiêu : 6 triệu rưỡi ! Riêng phần công chức người Pháp trong ngân sách Đông Pháp, số tăng lương trù định là 2 triệu 2.000 ngàn đồng.

Ông Giám đốc Tài chánh nhắc lại chánh phủ bày ra ngạch mới chưng giá sanh hoạt trở nên mắt mỏ, chánh phủ lật đật le tăng cho họ rất nhiều. Tuy vậy lương bổng của công chức ở các thuộc địa phải tùy theo lương của công chức ở chánh quốc mà như định. Có sửa đổi gì chưa phải phòng theo những sự cải cách đã thi hành bên Pháp. Nhưng đó mới có sự thủ tiêu ngạch mới, sự lập ra món trợ cấp đặc biệt, sự sửa đổi trợ cấp khu vực. Vấn biết mọi sự cải cách chưa được hoàn hảo song chánh phủ phải tùy theo ý muốn bên Bộ và tùy theo tình hình công quỹ. Ông Cousin kết luận :

Công-chức người Pháp mà chức vốn nhỏ hơn rất ở xứ nầy, mỗi niên bổng là 9.000 quan, vậy mà thêm trợ-cấp nầy nọ, mỗi tháng lãnh 1 en 18 op. tốt tưởng là đủ lắm rồi, không phải than-phiền gì nữa. Chớ hết ông nhìn nhận rằng tình cảnh công-chức ăn tiền ngày là lãng thương hại và hứa sẽ tùy theo mỗi vụ mà kiếm cách giúp đỡ cứu giúp họ. Chỉ như họ vô chánh ngạch thì hội đồng không nên quên rằng họ chiếm đoạt sức mạnh của những thanh-niên đã chịu tốn hao, cực khổ rất nhiều mới giữ được mảnh vườn hàng mới cửa các công sở cho họ vào tong sự.

Nguyện vọng của công chức bổn-xứ

Nghị 10 phút, trở về hội đồng liệu xét bảo cải về tình hình quan lại bổn xứ.

Ông Nhuận : Từ 8 năm nay tôi có chưa trong hội đồng đân biểu mỗi lần lật ngân sách ra tôi không khỏi lo ngại mà coi lời khoản chi phí về công chức Thường kinh nó nhiêm hết 7 phần mười, còn 8 phần dùng về những việc công ích khác. Tôi xin trù hoạch 2 phương pháp : một là lấy phần chớ không lấy lương, trả lương cho chi ít công chức đủ tư cách có tài ba, hai là thay thế công chức người Pháp bằng công chức bổn xứ.

« Vì giá sanh hoạt tăng lên nên lương bổng công phải tăng theo. Chúng tôi có hỏi ý kiến các công chức về dự án sửa đổi lương bổng và trợ cấp thì họ nói : Những người ở ngạch mới có lời chút ít song những ở nghạch cũ thì thiệt thòi. Tôi xin đề ý nguyện ngạch cũ và bổ những người ngạch mới qua ngoài những thay sự sở Tạo tác và họ đăng các điều dường bị kể vào ngạch thiệt là bất công thiết sức.

« Sự cải cách trù định thiệt thòi hơn hết cho các giáo - viên. Lâm vậy thì Chánh-phủ cần hy-vọng gì cho thanh niên hoạn - nghịnh nghề ấy nữa.

Ông Phan-Thanh bình vực nhiệt liệt cho các công chức người Nam ở lãng ngày mà công cho rằng cón khổ khổ hơn cả ý - chức người Pháp cùng ở chung cảnh - ngộ.

Ông hết sức hoạn-nghịnh đề-nghị của ông Chương xin rằng người Nam có thể vô giữ liết thay các công-sở miền là họ có bằng cấp học-vấn cần yếu.

Ông nhắc lại rằng Hội - nghị các quan Toàn-Quyền cũng từng phát-biểu đề-nghị yêu - cầu thâu dụng thượng lưu trí-thức bổn-xứ nhiều lắm.

Ông Chiêu cũng đứng lên nói như các ông Chương Nhuận-Thanh và xin chánh-phủ hãy lựa một trong hai thứ Phẩm và Lượng.

Ông xin chánh phủ thâu dụng thượng lưu trí thức bổn xứ và chưng ra ý đủ mọi cả cách sự cần nhơn người bổn xứ lâm mất tháng . . . 84 đồng, đặng chỉ rõ rằng công chức bổn-xứ bị thiệt thòi bao đắt không phải là một sự bịa đặt mơ tưởng, chớt hết ông xin cho công chức người Nam trong các ngạch tương đương cũng đăng 5 năm về Pháp nghỉ 6 tháng.

Ông Pham nói về quân lại Ai-Lao, than phiền rằng tư lương bổng tới trợ cấp bộ đều bị tuệt thôi, lãnh lí ơi hơn công chức trong bổn xứ khác ở Đông - Pháp, như 1 quan lại trong ngạch mới chớ nề đặng tăng 1 trong 20, như các đồng nghiệp ở bì kỳ và Cao miên. Ông khẩn khoản xin chánh phủ thủ tiêu những sự đối đãi bất công ấy đi.

Chánh phủ trả lời

Rồi đó, tới các quan thay mặt chánh phủ trả lời.

Ông Cousin : Trước hết tôi xin nói về sự thâu dụng người bổn xứ đặng lần lần thay thế người Pháp yêu cầu đều đã có lề các ngài quên rằng sự cải cách ấy đã thiệt hành trên 10 năm nay. Mang lịnh ngày 19 Octobre 1927 mà Varenne đã mở cửa hết thảy các công sở cả ngạch cho người Nam có tài và chiến giữ. Trừ ra 26 mấy địa vị chính và vẫn sắt thì đã ra rộng cho người Pháp. Các ngài nói tới đề nghị của hội nghị các quan Toàn-quyền song các ngài quên rằng đề nghị ấy bao hàm ý nghĩa khuyến cáo thuộc địa khác hãy noi gương đó. Tôi, khoan hồng mà chánh phủ Đông Pháp đã nêu ra bởi mang lịnh nói trên.

Và chế độ lương-bổng thì mới sửa nửa, tôi lớn tiếng nhắc lại : rằng cấp bậc nhau thì lương bổng phải gan nhau. Tuy vậy nếu có đủ lòng thành-thật các ngài sẽ nhìn nhận với tôi rằng điều kiện sanh-hoạt của công-chức Pháp nhứt là công-chức có vợ con, ở thuộc địa xa khó khăn, khổ cực hơn ở Chánh-quốc trăm phần nên phải cho họ ít nhiều món trợ-cấp đủ lẽng đó-phù tình thế đặc biệt ấy. Vì vậy về các món phụ cấp và trợ cấp thì quan lại và quan lại bổn xứ không thể gì bằng nhau được.

« Người ta cón than-phiền rằng công chức trong ngạch tương đương lương bổng ít oi. Song nếu các ngài chịu tốn công nghiên cứu kỹ càng mỗi chút thì sẽ thấy họ không bị thiệt thòi : đâu, tôi xin chương ra ít tỷ dụ. Mỗi lương vốn xử lập sự niên bổng là 4.400p. lên tới tốt bực là 4.800p.

Một lương y bên Pháp mới tập sự thì niên bổng cũng có 14.000 Quan và tới tốt bực là 45.000 quan (4.500p). So sánh có khác nhau gì đâu ? Chi như sự xin cho công chức người Nam mỗi 5 năm về Pháp nghỉ 6 tháng thì tôi không thể gì chấp nhận được. Quan lại bên Pháp cũng vậy mỗi năm đặng nghỉ nhiều lắm là 29 ngày chớ không có lệ 5 năm nghỉ thêm một hai tháng nữa chớ đừng nói gì 6 tháng.

« Chánh phủ nhìn nhận rằng công chức ở ngạch mới bị thiệt thòi nên đã hai lần tăng lương cho họ 20 phần trăm và đã trù đinh sửa đổi lại hoàn toàn chế độ lương bổng và trợ cấp.

Vì có nhiều ngạch quá nên sự cải cách không thể hoàng thiện ngay lúc đầu và lẽ tự nhiên con những sự sai lầm, sơ sót, song tôi hứa chắc với hội đồng rằng. Mỗi khi hay biết đặng một sự thiệt sốt thiệt thòi nào thì tôi sẽ lưu tâm, chủ ý kiếm phương bổ-khuyết. Nhứt là về ngạch điều dưỡng, giáo viên thì tôi sẽ để ý ngay từ bây giờ.

Tôi có thể hứa chắc với các ngài trong sự sửa đổi trù hoạch, không một công-chức nào ở ngạch cũ sẽ bị giảm bớt lương bổng.

Ông Nouailhetas : Chánh phủ hết sức chú ý tới chánh sách thâu dụng người bổn xứ thay thế người Pháp và lo thiệt hành.

Một tỷ dụ : Trong 10 năm nay, tính chung các cuộc thi-tuyển thành lệ lực sự trong số 19 người đắc-cử thì hết 10 người Nam rồi.

Hội-đồng tỏ ý mãn-nguyện và những lời tuyên-bố trên đây. Ông Chương chịu sửa đổi đề-nghị của ông như vậy. Hội-đồng yêu-cầu Chánh-phủ thi-hành trọn-vẹn đề nghị ấy hồi Varenne.

Mấy đề-nghị của quí ông đại-biểu bổn xứ đặng chuẩn-y, trừ ra đề nghị xin tăng trợ-cấp gia-đình cho

Nha-Trang dưới nước

(Tiếp theo trương nhứt)

không phải là chỗ ấy, mà nó là một cái phép lịch-sự để phân-biệt con người mất dạy.

Ở đây tôi phải nói rõ rằng : mưa sâu có đất nhà đót có nơi, chỉ hai đăng Tân và Đạt là hai người rất ân cần trong mối khi hành khách đến đó.

Một bản thông-kê ghê hồn.

Cái lời rao kia đã làm cho hành-khách rất chán nản rồi, nhứt là như tôi đây.

Tư nghĩ, có lẽ cái cảnh phu-hoa-lồng lẫy của thành-thị như ở Hanôi không đặng gì cho chúng ta chú ý đến ; vậy thì bây giờ ta nên đi xem qua cái tai-hoạ không-khiếp vừa xảy ra ở Nha-trang.

Trước khi đinh đi, tôi cần phải biết sự một vài tin tức. Đến một người am-hiểu để tin tức đường sá, ông ấy vui vẻ cho biết : Nan lụt hồi hôm nầy nữa (13 rang 14 Novembre) là lần thứ ba, vì đêm 24 rang 25 Octobre hết một lần, kế đêm 12 rang 13 Novembre một lần nữa.

Hồi hai nhứt là nan lụt đêm 24 rang 25 Octobre đường sắt hư sập, đến lỗ thuốc-dia số 1 cũng dứt từ đoạn. Những chỗ hư dứt đã sửa sang chưa kịp xong, kế nan sụt lần làm tới hư hết, những khúc đường đã làm lại. Tổng số hư dứt các đoạn trên 100 cây số.

Đêm 24 rang 25 Oct. nan lụt giết chết ở miết Hòa-Tân hết 109 người và ở Ninh-hòa 15 người.

Sở hỏa-xa dự phòng sẽ bắc đề sửa song con đường sắt đó tốn 500.000 đồng, nhưng chưa hề đủ.

Ngoài ra số tiền mướn cam-nhông dưa hành-khách từ ga Trai-Ca đó Nha-trang (lối 60 cây số) và từ Nha-trang ra ga Hòa-Huynh (190 cây số) trọn tuần rồi phải trả đến 16.000 đồng cho 20 chiếc.

Còn cu-li để vác hành-lý cho hành-khách và thư tư hai chỗ đến 100 người, công như mỗi người 0$60.

Đã vậy gần 7 hôm, rồi thơ từ ở Nha-trang đến kể hết không đi tới nơi gì đáng cả, rồi nay nghe chưng đâu con đường sắt ở Ky-Lâm ra Tourane cũng hư nữa, chưa biết chắc ngoài ấy người ta sẽ sửa sang lại đến bao giờ mới xong.

— Thế bây giờ tôi muốn đến viếng những chỗ hư đất và các hỏa xây ra tai hoạ hai đến sinh mạng tôi phải đi cách nào ?

Ông không thể nào đi đặng, tôi dẫu ôi xe thơ không đi đặng, thì vị tất đã có xe đó cho ông đi.

(Số mai sẽ đăng tiếp)

Các phụ huynh học-sanh nên để ý một trường có nhiều giáo sư chuyên môn là :

PENSIONNAT

LÊ-MINH-NGUYỆT

54, Avenue de la Marne (gần đồn Cây-Mai) — Cholon

Như M. Thai-minh-Ba có cấp bằng cử-nhơn toán học và vật lý học
M. Đỗ thời-Của có grand étoile của hàng lâm viện thế giới sư học
M. Phạm-cao-Luân có bằng tú tài bổn xứ.

Hồi thăm điều lệ, có học phí nhẹ và nhiều khoa phụ có ích cho cả nam nữ học-sanh, nhớ đính có trả lời.

Tiếng than phiền, kêu ca của quan-lại

Phúc-bẩm của bác-sĩ Le Roy des Barres về sự nới rộng quyền hành cho Đại Hội-đồng được chuẩn y không bao cải vì nó gồm đủ những ý kiến, nguyện vọng của hiệp bổn rày. Kế đó tới vấn đề lương bổ g và trợ cấp của công-chức mà mọi người đều trông đợi.

...Về phần người Pháp

Trước hết ông Paris đứng lên biện hộ cho công chức cựu-quan-lại đã bị thiệt thòi nhiều lắm. Ông nhắc lại rằng Hội - nghị các quan Toàn-Quyền cũng từng phát-biểu đề-nghị yêu - cầu thâu dụng thượng lưu trí-thức bổn-xứ nhiều lắm.

Ông Darles hết sức tán đồng ông Balloux mà nhiệt liệt kêu nài cho các công chức ăn tiền ngày.

Ông Marinetti phụ-hoạ thêm vô, yêu cầu những là tăng lương cho công chức ăn tiền ngày, rất nhà rẻ tiền cho họ mướn, lập kỳ thi chánh ngạch và than phiền rằng Chánh-phủ lãnh tăng lương cho quan lại Pháp có lối 12, 13 phần trăm thì thiệt lỉ quá.

Ông Allard nói rằng hết thảy các quan là không cực kỳ đâu. Trừ các công chức công nhựt và công chức có giao kèo thì phần đông quan lại chánh ngạch còn sung sướng hơn dân quê, hơn cả tôi nữa. Có chớ được lí lâu hộ công không chết đâu ! Tôi xin các ngài rộp bớt lại đặng cho công-quỹ có đủ chút đỉnh cất nhà thương, trường học v.v... Trong 89 triệu bạc của công quỹ hết trên 22 triệu dùng trả lương và trợ cấp cho quan lại rồi, các ngài muốn gì nữa.

Ông Cousin : Số lương trong ngân sách bông Pháp có phải là hết đâu. Còn số lương trong ngân sách bổn xứ địa hạt nữa. Tính chung hết thảy lương bổng của quan lại Pháp tham trong các ngân sách là 65 triệu và năm nay. Nếu tăng lên 10 phần trăm thì nhà nước sẽ phải trả thêm bao nhiêu : 6 triệu rưỡi ! Riêng phần công chức người Pháp trong ngân sách Đông Pháp, số tăng lương trù định là 2 triệu 2.000 ngàn đồng.

Ông Giám đốc Tài chánh nhắc lại chánh phủ bày ra ngạch mới chưng giá sanh hoạt trở nên mắt mỏ, chánh phủ lật đật le tăng cho họ rất nhiều. Tuy vậy lương bổng của công chức ở các thuộc địa phải tùy theo lương của công chức ở chánh quốc mà như định. Có sửa đổi gì chưa phải phòng theo những sự cải cách đã thi hành bên Pháp. Nhưng đó mới có sự thủ tiêu ngạch mới, sự lập ra món trợ cấp đặc biệt, sự sửa đổi trợ cấp khu vực. Vấn biết mọi sự cải cách chưa được hoàn hảo song chánh phủ phải tùy theo ý muốn bên Bộ và tùy theo tình hình công quỹ. Ông Cousin kết luận :

Công-chức người Pháp mà chức vốn nhỏ hơn rất ở xứ nầy, mỗi niên bổng là 9.000 quan, vậy mà thêm trợ-cấp nầy nọ, mỗi tháng lãnh 1 en 18 op. tốt tưởng là đủ lắm rồi, không phải than-phiền gì nữa. Chớ hết ông nhìn nhận rằng tình cảnh công-chức ăn tiền ngày là lãng thương hại và hứa sẽ tùy theo mỗi vụ mà kiếm cách giúp đỡ cứu giúp họ. Chỉ như họ vô chánh ngạch thì hội đồng không nên quên rằng họ chiếm đoạt sức mạnh của những thanh-niên đã chịu tốn hao, cực khổ rất nhiều mới giữ được mảnh vườn hàng mới cửa các công sở cho họ vào tong sự.

Nguyện vọng của công chức bổn-xứ

Nghị 10 phút, trở về hội đồng liệu xét bảo cải về tình hình quan lại bổn xứ.

Ông Nhuận : Từ 8 năm nay tôi có chưa trong hội đồng đân biểu mỗi lần lật ngân sách ra tôi không khỏi lo ngại mà coi lời khoản chi phí về công chức Thường kinh nó nhiêm hết 7 phần mười, còn 8 phần dùng về những việc công ích khác. Tôi xin trù hoạch 2 phương pháp : một là lấy phần chớ không lấy lương, trả lương cho chi ít công chức đủ tư cách có tài ba, hai là thay thế công chức người Pháp bằng công chức bổn xứ.

« Vì giá sanh hoạt tăng lên nên lương bổng công phải tăng theo. Chúng tôi có hỏi ý kiến các công chức về dự án sửa đổi lương bổng và trợ cấp thì họ nói : Những người ở ngạch mới có lời chút ít song những ở nghạch cũ thì thiệt thòi. Tôi xin đề ý nguyện ngạch cũ và bổ những người ngạch mới qua ngoài những thay sự sở Tạo tác và họ đăng các điều dường bị kể vào ngạch thiệt là bất công thiết sức.

« Sự cải cách trù định thiệt thòi hơn hết cho các giáo - viên. Lâm vậy thì Chánh-phủ cần hy-vọng gì cho thanh niên hoạn - nghịnh nghề ấy nữa.

Ông Phan-Thanh bình vực nhiệt liệt cho các công chức người Nam ở lãng ngày mà công cho rằng cón khổ khổ hơn cả ý - chức người Pháp cùng ở chung cảnh - ngộ.

Ông hết sức hoạn-nghịnh đề-nghị của ông Chương xin rằng người Nam có thể vô giữ liết thay các công-sở miền là họ có bằng cấp học-vấn cần yếu.

Ông nhắc lại rằng Hội - nghị các quan Toàn-Quyền cũng từng phát-biểu đề-nghị yêu - cầu thâu dụng thượng lưu trí-thức bổn-xứ nhiều lắm.

Ông Chiêu cũng đứng lên nói như các ông Chương Nhuận-Thanh và xin chánh-phủ hãy lựa một trong hai thứ Phẩm và Lượng.

Ông xin chánh phủ thâu dụng thượng lưu trí thức bổn xứ và chưng ra ý đủ mọi cả cách sự cần nhơn người bổn xứ lâm mất tháng . . . 84 đồng, đặng chỉ rõ rằng công chức bổn-xứ bị thiệt thòi bao đắt không phải là một sự bịa đặt mơ tưởng, chớt hết ông xin cho công chức người Nam trong các ngạch tương đương cũng đăng 5 năm về Pháp nghỉ 6 tháng.

Ông Pham nói về quân lại Ai-Lao, than phiền rằng tư lương bổng tới trợ cấp bộ đều bị tuệt thôi, lãnh lí ơi hơn công chức trong bổn xứ khác ở Đông - Pháp, như 1 quan lại trong ngạch mới chớ nề đặng tăng 1 trong 20, như các đồng nghiệp ở bì kỳ và Cao miên. Ông khẩn khoản xin chánh phủ thủ tiêu những sự đối đãi bất công ấy đi.

Chánh phủ trả lời

Rồi đó, tới các quan thay mặt chánh phủ trả lời.

Ông Cousin : Trước hết tôi xin nói về sự thâu dụng người bổn xứ đặng lần lần thay thế người Pháp yêu cầu đều đã có lề các ngài quên rằng sự cải cách ấy đã thiệt hành trên 10 năm nay. Mang lịnh ngày 19 Octobre 1927 mà Varenne đã mở cửa hết thảy các công sở cả ngạch cho người Nam có tài và chiến giữ. Trừ ra 26 mấy địa vị chính và vẫn sắt thì đã ra rộng cho người Pháp. Các ngài nói tới đề nghị của hội nghị các quan Toàn-quyền song các ngài quên rằng đề nghị ấy bao hàm ý nghĩa khuyến cáo thuộc địa khác hãy noi gương đó. Tôi, khoan hồng mà chánh phủ Đông Pháp đã nêu ra bởi mang lịnh nói trên.

Và chế độ lương-bổng thì mới sửa nửa, tôi lớn tiếng nhắc lại : rằng cấp bậc nhau thì lương bổng phải gan nhau. Tuy vậy nếu có đủ lòng thành-thật các ngài sẽ nhìn nhận với tôi rằng điều kiện sanh-hoạt của công-chức Pháp nhứt là công-chức có vợ con, ở thuộc địa xa khó khăn, khổ cực hơn ở Chánh-quốc trăm phần nên phải cho họ ít nhiều món trợ-cấp đủ lẽng đó-phù tình thế đặc biệt ấy. Vì vậy về các món phụ cấp và trợ cấp thì quan lại và quan lại bổn xứ không thể gì bằng nhau được.

« Người ta cón than-phiền rằng công chức trong ngạch tương đương lương bổng ít oi. Song nếu các ngài chịu tốn công nghiên cứu kỹ càng mỗi chút thì sẽ thấy họ không bị thiệt thòi : đâu, tôi xin chương ra ít tỷ dụ. Mỗi lương vốn xử lập sự niên bổng là 4.400p. lên tới tốt bực là 4.800p.

Một lương y bên Pháp mới tập sự thì niên bổng cũng có 14.000 Quan và tới tốt bực là 45.000 quan (4.500p). So sánh có khác nhau gì đâu ? Chi như sự xin cho công chức người Nam mỗi 5 năm về Pháp nghỉ 6 tháng thì tôi không thể gì chấp nhận được. Quan lại bên Pháp cũng vậy mỗi năm đặng nghỉ nhiều lắm là 29 ngày chớ không có lệ 5 năm nghỉ thêm một hai tháng nữa chớ đừng nói gì 6 tháng.

« Chánh phủ nhìn nhận rằng công chức ở ngạch mới bị thiệt thòi nên đã hai lần tăng lương cho họ 20 phần trăm và đã trù đinh sửa đổi lại hoàn toàn chế độ lương bổng và trợ cấp.

Vì có nhiều ngạch quá nên sự cải cách không thể hoàng thiện ngay l